



TƯ PHÁP HÀ TĨNH

Bản tin phổ biến, giáo dục pháp luật



Chào mừng kỷ niệm

**81 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH TƯ PHÁP VIỆT NAM (28/8/1945 - 28/8/2026) VÀ
QUỐC KHÁNH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (02/9/1945 - 02/9/2026)**



*Tiếp nối truyền thống vẻ vang
Phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân*

SỞ TƯ PHÁP HÀ TĨNH

SỐ 3
2026



Chịu trách nhiệm xuất bản
NGUYỄN QUỐC TUÂN
TUV, Giám đốc Sở Tư pháp

Trưởng Ban biên tập
TRẦN THỊ KIỀU OANH
Phó Giám đốc Sở Tư pháp

Ban Biên tập
TRẦN THỊ HẢI VÂN
TRẦN THỊ HẢI GIANG
BÙI CẨM THẠCH
THIỆU THỊ CHIÊN
LÊ THỊ VIỆT PHƯƠNG
TRẦN THANH MINH
TRẦN THỊ NGÂN
NGUYỄN KHÁNH TOÀN
LÊ PHAN Ý NHI
NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO
NGUYỄN THỊ THU Uyên

Địa chỉ
Số 245 - đường Lê Duẩn
Phường Thành Sen - Tỉnh Hà Tĩnh
Website: tuphap.hatinh.gov.vn
Email: sotuphap@hatinh.gov.vn

Bìa 1: Đồng chí Nguyễn Hồng Linh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh cùng các đại biểu chứng kiến ký kết Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy và Đảng ủy Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh

In 1.000 cuốn, khổ 19x26,5cm tại Công ty cổ phần in Hà Tĩnh. Giấy phép xuất bản số 83/GP-SVHTTDL do Sở Văn hóa, Thể thao & Du Lịch cấp ngày 08/5/2026.

* VẤN ĐỀ SỰ KIỆN		
- Công tác nghiên cứu khoa học pháp lý của bộ, ngành Tư pháp - thành tựu đạt được và những yêu cầu trong kỷ nguyên vươn mình của đất nước	TS. NGUYỄN VĂN CƯƠNG	1
- Đổi mới tổ chức thi hành pháp luật nền tảng nâng cao chất lượng quản trị địa phương	NGUYỄN QUỐC TUÂN	5
* HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP		
- Điểm tin hoạt động nổi bật quý III năm 2026	Ý NHI	9
- Công tác hộ tịch gắn với đề án 06 và mô hình chính quyền địa phương hai cấp - kết quả và giải pháp phát triển	ĐINH VĂN HỒNG	15
- Phát huy hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Hà Tĩnh	TRẦN THỊ KIỀU OANH	19
- Tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật - dấu ấn trong công tác hoàn thiện thể chế của tỉnh	TRẦN THỊ HẢI GIANG	23
- Lan tỏa chính sách trợ giúp pháp lý - vì quyền tiếp cận công lý của mọi người dân	ĐINH DIỆU LINH	26
- Nâng cao chất lượng tổ chức đấu giá tài sản tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Hà Tĩnh	HỒNG NHUNG	28
- Phát huy hiệu quả mô hình “Ngày thứ Bảy vì dân phục vụ” trong giải quyết thủ tục hành chính	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	30
* NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI		
- Bảo vệ dữ liệu cá nhân trong kỷ nguyên số: Những vấn đề đặt ra trong thực tiễn và vai trò của lực lượng công an Hà Tĩnh	Đại úy TRẦN QUỐC OAI	31
- Đưa pháp luật đến gần thanh niên bằng nền tảng số	NGUYỄN VIỆT HẢI ĐĂNG	34
- Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	LÊ XUÂN TỬ	38
- Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế	LÊ VĂN THÀNH	41
- Cơ chế đánh giá mới về chuẩn tiếp cận pháp luật: Từ điểm số đến kết quả thực chất	PHƯƠNG THẢO	43
* Giới thiệu văn bản pháp luật mới	Ý NHI	47

Nhân kỷ niệm 81 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt Nam (28/8/1945 - 28/8/2026), Bản tin Tư pháp Hà Tĩnh trân trọng giới thiệu tới quý độc giả bài viết của TS. Nguyễn Văn Cường, Viện trưởng Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp, khái quát những thành tựu nổi bật của công tác nghiên cứu khoa học pháp lý trong Bộ, ngành Tư pháp qua các thời kỳ; đồng thời làm rõ những yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra đối với công tác nghiên cứu khoa học pháp lý nhằm phục vụ xây dựng, hoàn thiện pháp luật và đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới:

CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC PHÁP LÝ CỦA BỘ, NGÀNH TƯ PHÁP - THÀNH TỰU ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG YÊU CẦU TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH CỦA ĐẤT NƯỚC

TS. NGUYỄN VĂN CƯỜNG

Viện trưởng Viện chiến lược và Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp

Trong những năm qua, hoạt động nghiên cứu khoa học của Bộ Tư pháp đã khẳng định được vai trò cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn, giúp Lãnh đạo Bộ tham mưu với các cấp có thẩm quyền xây dựng các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về công tác pháp luật, tư pháp, về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

1. Kết quả đạt được trong công tác nghiên cứu khoa học pháp lý

Ngày 28/8/2025, đánh dấu mốc tròn 80 năm kể từ ngày Bộ Tư pháp được thành lập (28/8/1945). Trải qua 80 năm xây dựng và phát triển, hòa chung vào những thành tựu đáng tự hào của Bộ, ngành Tư pháp, giới nghiên cứu khoa học pháp lý của Bộ, ngành Tư pháp cũng tự hào về những đóng góp quan trọng của mình, nhất là từ khi Bộ Tư pháp được tái lập vào năm 1981, cùng với đó, các tổ chức nghiên cứu khoa học của Bộ được thành lập, củng cố và ngày càng phát triển.

Trong những năm qua, các tổ chức nghiên cứu khoa học thuộc Bộ Tư pháp, gồm Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý (được thành lập từ năm 1983), Trường Đại học Luật Hà Nội (được thành lập từ năm 1979), Học viện Tư pháp (được thành lập từ năm 2004) đã khẳng định được vai trò, vị thế của mình trong quá trình tham mưu thực hiện những nhiệm vụ chính trị, chuyên môn quan trọng của Bộ, ngành Tư pháp. Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng pháp luật, các đơn vị khác trong và ngoài Bộ Tư pháp, huy động sự tham gia đông đảo của các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành trong và ngoài Bộ giúp Ban Cán sự Đảng, Đảng ủy, Lãnh đạo Bộ tham mưu với các cấp có thẩm quyền xây dựng các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực tư pháp, pháp luật, từ cách thể hiện về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong các văn kiện của Đảng, tới các nội dung cụ thể trong Chiến lược xây dựng và



hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 theo Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị, Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 theo Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới (Nghị quyết số 27-NQ/TW), đặc biệt, gần đây là Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (Nghị quyết số 66-NQ/TW).

Để có được kho dữ liệu cần thiết phục vụ việc tham mưu các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn quan trọng của Bộ, ngành Tư pháp, các tổ chức nghiên cứu khoa học của Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Bộ, nhất là huy động sự tham gia tâm huyết, trách nhiệm của các chuyên gia, nhà khoa học vào việc triển khai các nhiệm vụ khoa học các cấp. Theo thống

kê, tính từ năm 1990 đến nay, Bộ Tư pháp đã tổ chức nghiên cứu trên 700 đề tài, nhiệm vụ khoa học các cấp, trong đó có hàng chục đề tài khoa học cấp nhà nước, hàng trăm đề tài khoa học cấp bộ và cấp cơ sở. Tiêu biểu là các đề tài, nhiệm vụ khoa học cấp nhà nước như: Đề tài “Luận cứ khoa học và thực tiễn của việc đổi mới tổ chức và hoạt động thi hành án ở Việt Nam trong giai đoạn mới” (năm 2002), “Cải cách các cơ quan tư pháp, hoàn thiện các thủ tục tư pháp, nâng cao hiệu quả và hiệu lực xét xử của Tòa án trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân” (năm 2003), “Thế chế xã hội trong phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội ở nước ta hiện nay” (năm 2007), “Nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước, đáp ứng yêu cầu của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam” (năm 2009), “Nghiên cứu mô hình xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế” (năm 2011), “Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ

nghĩa dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0: Những vấn đề pháp lý cơ bản” (năm 2021); các hội thảo khoa học cấp quốc gia như: “Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và những vấn đề pháp lý đặt ra cho việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của Việt Nam” (năm 2019), “Tur tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và Pháp luật: Giá trị và thực tiễn vận dụng ở Việt Nam” (năm 2020), “Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới” (năm 2025)... Các kết quả nghiên cứu này gắn liền với tên tuổi các chuyên gia, nhà khoa học, các vị lãnh đạo như: Nguyễn Văn Yếu, Nguyễn Đình Lộc, Uông Chu Lưu, Hà Hùng Cường, Lê Thành Long, Hoàng Thế Liên, Đinh Trung Tụng, Phan Chí Hiếu, Nguyễn Văn Thảo, Nguyễn Đức Tuấn, Nguyễn Tất Viễn, Nguyễn Niên, Lê Minh Tâm, Lê Hồng Hạnh, Nguyễn Ngọc Hòa, Dương Đăng Huệ, Trần Thất, Lê Hồng Sơn, Dương Thị Thanh Mai... và các thế hệ cán bộ khoa học đương nhiệm.

Trong những năm gần đây, Bộ Tư pháp đã hoàn thành một số chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ có giá trị, trong đó, tiêu biểu là chương trình nghiên cứu phục vụ triển khai Hiến pháp năm 2013, Chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ 2017 - 2021: “Những vấn đề pháp lý mới phát sinh trong tư pháp quốc tế và trong khuôn khổ hội nghị La Hay về tư pháp quốc tế”; Chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ 2018 - 2020: “Cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp theo quy định của Hiến pháp năm 2013”. Hiện, Bộ Tư pháp đang triển khai Chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ 2021 - 2025: “Quản trị nền tư pháp trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Thông qua các nghiên cứu của Bộ Tư pháp, nhận thức về mặt lý luận đối với những vấn đề căn cốt trong việc xây dựng

và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật, phát triển hệ thống hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân, doanh nghiệp được nhận diện, đánh giá và đề xuất giải pháp xử lý.

Có thể khẳng định, các nghiên cứu của Bộ Tư pháp đã góp phần làm sáng tỏ bản chất của quyền lập pháp, bản chất của công tác xây dựng pháp luật, nhận diện khá rõ các yếu tố và quy luật vận động, chi phối hiệu quả công tác xây dựng pháp luật, các giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật. Đồng thời, các nghiên cứu của Bộ Tư pháp cũng góp phần làm sáng tỏ hơn nội hàm, bản chất, phạm vi của quyền hành pháp, quyền tư pháp, đánh giá rõ hơn thực trạng cơ chế phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp ở Việt Nam hiện nay, từ đó, có nhiều kiến nghị để góp phần hoàn thiện cơ chế này, bảo đảm sự phân công rõ ràng, rành mạch và kiểm soát hiệu quả hơn giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Các nghiên cứu của Bộ Tư pháp luôn đề cao những giá trị pháp lý cao đẹp trong truyền thống pháp luật của dân tộc, đồng thời, tiếp thu có chọn lọc giá trị tiên bộ, phổ quát của nhân loại phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam trên nền tảng Chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên trì thúc đẩy tinh thần thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong xã hội. Đến nay, hầu hết các lĩnh vực công tác chủ chốt của Bộ Tư pháp, từ công tác xây dựng pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật, hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, xây dựng ngành, đào tạo nhân lực pháp luật đều có những đề tài khoa học đặt nền tảng hoặc củng cố thêm nền tảng lý luận và thực tiễn để xây dựng, thực hiện.

Trong những năm qua, các cán bộ nghiên cứu của Bộ Tư pháp đã là chủ biên, tác giả hoặc đồng tác giả của hàng trăm đầu sách chuyên khảo và tham khảo. Trong đó, có nhiều công trình có độ lan tỏa cao, hàng nghìn bài nghiên cứu đã được đăng trên các tạp chí chuyên ngành có uy tín, cùng hơn 370 số thông tin khoa học pháp lý được gửi tới các cơ quan có thẩm quyền để kịp thời thông tin những kết quả nghiên cứu khoa học mới nhất của Bộ Tư pháp. Có thể khẳng định, với những công trình đã công bố, các thể hệ cán bộ đã và đang công tác tại Bộ Tư pháp cùng đội ngũ cộng tác viên rộng lớn là các chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, đã góp phần làm phong phú thêm kho tàng tri thức khoa học pháp lý ở Việt Nam những năm qua. Các tạp chí nghiên cứu trong lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp như Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Tạp chí Luật học (Trường Đại học Luật Hà Nội), Tạp chí Nghề luật (Học viện Tư pháp) luôn là những tạp chí có uy tín hàng đầu trong giới luật ở Việt Nam.

Công tác quản lý khoa học được thực hiện bài bản, nền nếp, đúng quy định của Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013, các văn bản hướng dẫn thi hành và quy chế quản lý khoa học của Bộ Tư pháp.

2. Những yêu cầu đặt ra

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm, “then chốt” mà các tổ chức nghiên cứu khoa học trong Bộ Tư pháp xác định trong thời gian tới chính là thực hiện thật tốt các hoạt động nghiên cứu để phục vụ việc triển khai Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 66-NQ/TW đạt chất lượng, hiệu quả cao nhất.

Thời gian tới, Bộ Tư pháp sẽ tiếp tục triển khai các chương trình, nhiệm vụ nghiên cứu tổng kết lý luận và thực tiễn xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam, thực tiễn nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, từ đó, đúc rút những bài học kinh nghiệm cần thiết, tiếp tục hoàn

thiện tầm nhìn, định hướng, giải pháp cho các vấn đề pháp luật, tư pháp phục vụ quá trình phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình phát triển bứt phá của đất nước.

Cùng với tiến trình phát triển của đất nước, bên cạnh những cơ hội luôn có những khó khăn, thách thức mới đặt ra. Để giữ tâm thế chủ động, giới khoa học pháp lý, trong đó có những cán bộ nghiên cứu tại Bộ Tư pháp cần dự liệu và chuẩn bị sẵn sàng cho xử lý những vấn đề pháp lý mới phát sinh. Bên cạnh đó, thực tiễn cũng đặt ra yêu cầu bức thiết cần phải xây dựng, phát triển lý luận pháp luật mang bản sắc của nền pháp luật Việt Nam, xuất phát từ “mảnh đất thực tiễn Việt Nam”, phản ánh quy luật phát triển của xã hội Việt Nam hiện nay để quay trở lại soi sáng, dẫn đường về phương diện pháp lý cho tiến trình cải cách, đổi mới của đất nước, tránh sự “ngập ngừng” làm mất cơ hội và cũng tránh tình trạng du nhập thiếu chọn lọc những kinh nghiệm pháp lý không phù hợp. Mặt khác, tiến trình hội nhập quốc tế sâu rộng cũng đặt ra yêu cầu đẩy nhanh việc đưa tiếng nói của giới khoa học pháp lý Việt Nam trên các diễn đàn học thuật quốc tế để hòa chung vào dòng chủ lưu kiến tạo, định hình khuôn khổ luật lệ toàn cầu, tương xứng với vai trò, vị thế quốc tế ngày càng gia tăng của Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

Với những thành tựu đã đạt được và bề dày kinh nghiệm nhiều thập kỷ tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học, sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, Lãnh đạo Bộ Tư pháp, sự chung tay của các đơn vị trong và ngoài Bộ Tư pháp, cùng sự ủng hộ của các chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, chắc chắn hoạt động nghiên cứu chiến lược, chính sách, khoa học pháp lý của Bộ, ngành Tư pháp sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong chặng đường sắp tới, góp phần xứng đáng vào sự phát triển của Bộ, ngành Tư pháp và nền khoa học pháp lý của Việt Nam./.

ĐỔI MỚI TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LUẬT NỀN TẢNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG QUẢN TRỊ ĐỊA PHƯƠNG

NGUYỄN QUỐC TUẤN

TUV, Giám đốc Sở Tư pháp



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hồ Huy Thành chủ trì Hội nghị lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035”

Trong quản trị nhà nước, ban hành được một văn bản đúng mới là điều kiện cần; tổ chức để văn bản được thực hiện thống nhất, hiệu quả và tạo ra chuyển biến trong thực tiễn mới là thước đo cuối cùng. Pháp luật chỉ thực sự phát huy giá trị khi từ trang văn bản đi vào hoạt động của cơ quan công quyền, đời sống của người dân, hoạt động của doanh nghiệp; khi những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực thi được nhận diện, phản hồi và xử lý kịp thời. Vì vậy, chất lượng tổ chức thi hành pháp luật không chỉ phản ánh hiệu lực của hệ thống pháp luật mà còn phản ánh trực tiếp năng lực quản trị của chính quyền.

Chất lượng của một chính sách không dừng lại ở việc chính sách đó được xây dựng đúng thẩm quyền, đúng trình tự và có nội dung phù hợp. Một chính sách được ban hành nhưng triển khai chậm, thiếu thống nhất, không được theo dõi, đánh giá và điều chỉnh kịp thời thì chưa thể phát huy đầy đủ giá trị trong thực tiễn. Từ yêu cầu đó, tổ chức thi hành pháp luật cần được nhìn nhận không phải là “khâu sau” của xây dựng pháp luật, mà là một bộ phận hữu cơ của toàn bộ chu trình chính sách - nơi kiểm chứng chất lượng quy định và cung cấp dữ liệu thực tiễn để tiếp tục hoàn thiện thể chế.

Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị đã đặt yêu cầu

này ở tầm chiến lược khi xác định xây dựng và thi hành pháp luật là khâu đột phá của công tác hoàn thiện thể chế phát triển; yêu cầu gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với tổ chức thi hành pháp luật, lấy hiệu quả thi hành làm thước đo chất lượng chính sách và coi trọng tổng kết thực tiễn để kịp thời phát hiện, xử lý bất cập. Đây là sự chuyển dịch quan trọng: từ chú trọng “ban hành đúng” sang đồng thời đòi hỏi “tổ chức thực hiện tốt”, từ quản lý bằng quy trình sang quản trị bằng kết quả thực thi.

Từ ban hành văn bản đến quản trị bằng kết quả thực thi

Đối với Hà Tĩnh, đổi mới tổ chức thi hành pháp luật càng có ý nghĩa trong bối cảnh tỉnh đang tập trung hiện thực hóa mục tiêu phát triển nhanh và bền vững, vận hành chính quyền địa phương hai cấp, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và phát huy các nguồn lực cho phát triển. Trong bối cảnh đó, yêu cầu đặt ra không chỉ là bảo đảm pháp luật được thực hiện nghiêm minh, thống nhất, mà còn phải làm cho mỗi chính sách thực sự hỗ trợ quản lý, tháo gỡ vướng mắc, tạo môi trường pháp lý minh bạch, ổn định và củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp đối với hoạt động của chính quyền.

Quán triệt Nghị quyết số 66-NQ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 03/7/2025; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 444/KH-UBND ngày 13/8/2025. Đặc biệt, Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 15/6/2026 đã tạo khuôn khổ tổng thể để đổi mới đồng bộ từ xây dựng chính sách đến tổ chức thực hiện, theo dõi và phản hồi từ thực tiễn. Cùng với đó, Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về mức chi cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và hỗ trợ pháp lý

cho doanh nghiệp góp phần bảo đảm nguồn lực cho việc tổ chức thực hiện.

Trên nền tảng đó, công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh đã có chuyển biến rõ hơn về tiến độ, tính hệ thống và trách nhiệm thực hiện. Việc tiếp nhận, rà soát và xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi chính sách được quan tâm; công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản được triển khai đồng bộ hơn; nhận thức của các cấp, các ngành về vai trò của tổ chức thi hành pháp luật từng bước được nâng lên.

Sau hơn một năm thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, trong 19 nhiệm vụ có thời hạn theo Chương trình hành động của Tỉnh ủy, đã hoàn thành 11 nhiệm vụ; 23 nhiệm vụ thường xuyên được duy trì. HĐND, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 174 văn bản quy phạm pháp luật; Sở Tư pháp thẩm định 145 dự thảo, góp ý hơn 650 dự thảo văn bản của Trung ương và địa phương. Cùng với quá trình vận hành chính quyền địa phương hai cấp, phân cấp, ủy quyền tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần làm rõ hơn trách nhiệm và thẩm quyền trong tổ chức thực hiện pháp luật.

Một chuyển biến đáng chú ý là công tác kiểm tra, rà soát văn bản đã từng bước chuyển từ xử lý từng vụ việc sang kiểm soát có hệ thống, gắn với yêu cầu tháo gỡ điểm nghẽn và hoàn thiện thể chế. Lần đầu tiên, tỉnh tổ chức rà soát tổng thể hệ thống văn bản quy phạm pháp luật từ khi tái lập tỉnh đến nay với 1.127 văn bản; qua đó xác định 670 văn bản hết hiệu lực, 457 văn bản còn hiệu lực và đề xuất xử lý 169 văn bản không còn phù hợp. Kết quả này không đơn thuần là “làm sạch” hệ thống văn bản, mà quan trọng hơn là tạo một nền tảng dữ liệu pháp lý tin cậy để nhận diện khoảng trống, mâu thuẫn, bất cập và phục vụ hoạch định chính sách trong giai đoạn mới.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông chính sách cũng được định hướng rõ hơn theo yêu cầu lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Toàn

tỉnh đã tổ chức trên 5.200 cuộc phổ biến pháp luật trực tiếp với trên một triệu lượt người tham dự. Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật được đưa vào vận hành, tạo thêm một kênh để cơ quan nhà nước tiếp nhận tín hiệu từ thực tiễn và kịp thời nhận diện những vấn đề phát sinh trong quá trình thi hành.

Những kết quả trên là nền tảng quan trọng, nhưng cũng cho thấy một yêu cầu cao hơn: thành công của đổi mới không thể chỉ được đo bằng số lượng văn bản đã ban hành, số cuộc rà soát hay số nhiệm vụ đã hoàn thành. Thước đo quan trọng hơn phải là mức độ pháp luật đi vào cuộc sống, khả năng giải quyết các vấn đề thực tiễn, mức độ tuân thủ và sự chuyển biến trong chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Nhìn thẳng vào khoảng cách từ quy định đến cuộc sống

Đổi mới chỉ có ý nghĩa khi bắt đầu từ việc nhìn đúng những hạn chế đang tồn tại. Thực tiễn thời gian qua cho thấy công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh đã có chuyển biến tích cực, song chưa đồng đều giữa các lĩnh vực, cơ quan, đơn vị; một số khâu vẫn cần được đổi mới mạnh hơn để đáp ứng yêu cầu quản trị trong giai đoạn mới.

Trước hết, ở một số cơ quan, đơn vị, tổ chức thi hành pháp luật chưa thực sự được coi là một quá trình xuyên suốt gắn với trách nhiệm quản trị. Sau khi văn bản được ban hành, việc truyền thông chính sách, hướng dẫn thực hiện, tổ chức triển khai, theo dõi và xử lý vấn đề phát sinh có lúc còn thiếu tính chủ động hoặc chưa tạo thành một quy trình thống nhất. Điều này làm cho khoảng cách giữa yêu cầu của chính sách và kết quả thực hiện trên thực tế có thể kéo dài hơn cần thiết.

Thứ hai, cơ chế đánh giá và phản hồi chính sách từ thực tiễn chưa thật sự trở thành một khâu thường xuyên của chu trình quản trị. Việc tổng kết thực tiễn, nhận diện quy định không còn phù hợp hoặc phát sinh vướng mắc để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ

sung, thay thế, bãi bỏ ở một số lĩnh vực còn hạn chế; thông tin phản ánh từ người dân, doanh nghiệp và cơ sở chưa được khai thác đầy đủ để phục vụ việc hoàn thiện pháp luật.

Thứ ba, công tác theo dõi thi hành pháp luật và kiểm tra việc tổ chức thực hiện ở một số lĩnh vực vẫn còn thiên về kiểm tra trình tự, thủ tục, trong khi yêu cầu mới là phải đánh giá sâu hơn mức độ tuân thủ, hiệu quả thực thi và tác động của chính sách. Nguồn lực cho công tác pháp luật còn hạn chế; một bộ phận cán bộ còn kiêm nhiệm, năng lực phân tích chính sách và kỹ năng xử lý vấn đề chưa đồng đều. Việc ứng dụng chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ tổ chức thi hành pháp luật mới ở giai đoạn đầu, trong khi khối lượng nhiệm vụ xây dựng, rà soát, sửa đổi văn bản ngày càng lớn và yêu cầu về tiến độ, chất lượng ngày càng cao.

Những hạn chế đó cho thấy trọng tâm đổi mới trong giai đoạn tới không thể chỉ dừng ở việc tiếp tục hoàn thiện văn bản. Cần đồng thời nâng cấp cơ chế tổ chức thực hiện, theo dõi, đánh giá và phản hồi chính sách; làm rõ trách nhiệm của từng chủ thể; sử dụng dữ liệu thực tiễn để phát hiện vấn đề và kịp thời điều chỉnh. Chỉ khi xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật được vận hành như một chu trình thống nhất thì chất lượng thể chế mới được kiểm chứng và cải thiện liên tục.

Năm chuyển đổi để pháp luật thực sự trở thành năng lực quản trị

Đổi mới tổ chức thi hành pháp luật không nên được hiểu đơn giản là bổ sung thêm đầu việc, thêm báo cáo hay thêm một tầng kiểm tra. Cốt lõi là thay đổi cách tiếp cận quản trị: từ quản lý việc thực hiện sang quản trị kết quả thực thi; từ phản ứng khi phát sinh vướng mắc sang chủ động nhận diện, dự báo và xử lý vấn đề. Theo hướng đó, cần tập trung vào năm chuyển đổi lớn sau đây:

Thứ nhất, chuyển từ tư duy “ban hành xong là hoàn thành” sang quản trị toàn bộ vòng đời của chính sách. Mỗi chính sách

sau khi ban hành phải được truyền thông đầy đủ, tổ chức thực hiện đồng bộ, theo dõi thường xuyên và đánh giá trên cơ sở những vấn đề phát sinh trong thực tiễn. Phản hồi từ quá trình thực hiện phải quay trở lại quá trình xây dựng pháp luật để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ những quy định không còn phù hợp. Khi đó, xây dựng và thi hành pháp luật mới thực sự tạo thành một chu trình khép kín.

Thứ hai, chuyển từ quản lý theo quy trình sang quản trị dựa trên kết quả. Việc đánh giá công tác tổ chức thi hành pháp luật cần quan tâm nhiều hơn đến mức độ đưa chính sách vào cuộc sống, hiệu quả giải quyết các vấn đề thực tiễn, mức độ tuân thủ và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Kết quả thi hành pháp luật đồng thời phải gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, để “hiệu quả thực thi” trở thành một thước đo thực chất của chất lượng điều hành.

Thứ ba, chuyển từ theo dõi phân tán sang quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ. Cần xây dựng cơ sở dữ liệu pháp luật của tỉnh đồng bộ, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ xây dựng, kiểm tra, rà soát và theo dõi thi hành pháp luật; hình thành bảng điều hành quản trị pháp luật phục vụ chỉ đạo, điều hành. Hệ thống thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật cần tiếp tục được vận hành hiệu quả và tích hợp với Ứng dụng công dân số i-HaTinh, để thông tin từ thực tiễn được tiếp nhận, phân tích và xử lý nhanh hơn.

Thứ tư, chuyển từ cơ chế phản hồi chủ yếu trong nội bộ cơ quan nhà nước sang cơ chế phản hồi chính sách mở và đa chiều. Người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ luật sư, luật gia, chuyên gia và nhà khoa học không chỉ là đối tượng chịu tác động của chính sách mà còn là nguồn thông tin quan trọng để phát hiện bất cập, đánh giá khả năng thực thi và đề xuất phương án hoàn thiện. Cơ chế tham gia càng thực chất thì khả năng nhận diện sớm

điểm nghẽn và nâng cao chất lượng chính sách càng lớn.

Thứ năm, chuyển từ nguồn lực pháp luật phân tán, kiêm nhiệm sang năng lực pháp chế chuyên nghiệp và thích ứng. Cần tiếp tục kiện toàn tổ chức pháp chế, bảo đảm các cơ quan, đơn vị có nhân lực đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản và tổ chức thi hành pháp luật; đồng thời chú trọng bồi dưỡng kỹ năng phân tích chính sách, tổng kết thực tiễn, xử lý tình huống pháp lý và ứng dụng công nghệ. Năng lực của đội ngũ là điều kiện quyết định để các công cụ, quy trình và dữ liệu mới thực sự tạo ra hiệu quả quản trị.

Với vai trò cơ quan nòng cốt tham mưu về công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, Sở Tư pháp cần tiếp tục đổi mới toàn diện công tác theo dõi, kiểm tra theo hướng lấy kết quả thực thi làm trọng tâm; tăng cường đánh giá chính sách sau ban hành; kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các quy định không còn phù hợp. Trước mắt, cần tập trung tham mưu xử lý dứt điểm 169 văn bản đã được đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc công bố hết hiệu lực; đồng thời ưu tiên tham mưu các chính sách trọng điểm phục vụ các lĩnh vực phát triển then chốt của tỉnh, bảo đảm mỗi chính sách mới không chỉ đúng pháp luật mà còn rõ mục tiêu, khả thi và có cơ chế theo dõi kết quả sau khi ban hành.

Đổi mới tổ chức thi hành pháp luật, xét đến cùng là đổi mới cách chính quyền đưa pháp luật vào cuộc sống và học từ thực tiễn để tiếp tục hoàn thiện pháp luật. Đây không phải nhiệm vụ riêng của ngành Tư pháp mà là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và mỗi cán bộ, công chức. Khi hiệu quả thực thi trở thành thước đo của chất lượng chính sách và trách nhiệm công vụ; khi những vướng mắc từ cơ sở được tiếp nhận và xử lý kịp thời; khi pháp luật được tổ chức thực hiện minh bạch, thống nhất, có dữ liệu và có phản hồi, thì pháp luật mới thực sự trở thành nền tảng của quản trị địa phương hiện đại và một động lực quan trọng cho phát triển nhanh, bền vững của Hà Tĩnh./.

ĐIỂM TIN MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT QUÝ III NĂM 2026

Tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ Tuyên truyền viên pháp luật, Hòa giải viên ở cơ sở

Sở Tư pháp Hà Tĩnh phối hợp với UBND xã Can Lộc và UBND xã Đức Thịnh tổ chức các Hội nghị tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ Tuyên truyền viên pháp luật, Hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn.

Ngày 05/6/2026, tại xã Can Lộc, Hội nghị được tổ chức với sự tham gia của hơn 250 học viên là Hòa giải viên ở cơ sở, Tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn xã. Hội nghị có sự tham gia của lãnh đạo Phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp cùng các Báo cáo viên pháp luật của Sở.



Toàn cảnh Hội nghị

Tại xã Đức Thịnh, Hội nghị được tổ chức ngày 12/6/2026 với sự tham gia của đội ngũ Hòa giải viên ở cơ sở, Tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn. Các chuyên đề do Báo cáo viên của Sở Tư pháp trực tiếp truyền đạt, tập trung một số quy định về công tác hòa giải ở cơ sở, vai trò của Hòa giải viên, kỹ năng xử lý tình huống, phương pháp vận động, thuyết phục các bên trong quá trình hòa giải; đồng thời giới thiệu những nội dung cơ bản của pháp luật về thừa kế theo Bộ luật Dân sự năm 2015, như thừa kế theo di chúc, thừa kế theo pháp luật, hàng thừa kế, quyền và nghĩa vụ của người thừa kế.

Tại các Hội nghị, học viên đã trực tiếp trao đổi, nêu những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ,

nhất là các vụ việc liên quan đến tranh chấp đất đai, thừa kế, hôn nhân và gia đình, mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư. Các Báo cáo viên đã phân tích, giải đáp và hướng dẫn cách vận dụng quy định pháp luật để xử lý từng tình huống cụ thể.

Thông qua các Hội nghị tập huấn, đội ngũ Tuyên truyền viên pháp luật, Hòa giải viên ở cơ sở được cập nhật kiến thức pháp luật, củng cố kỹ năng, nghiệp vụ và trao đổi kinh nghiệm thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và giải quyết kịp thời các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh ngay từ địa bàn dân cư.

Công bố các quyết định về công tác cán bộ Sở Tư pháp Hà Tĩnh



Sở Tư pháp cùng lãnh đạo các Phòng, Trung tâm thuộc Sở tặng hoa chúc mừng Tân Phó Giám đốc Sở Trần Thị Kiều Oanh

Chiều ngày 25/6/2026, UBND tỉnh Hà Tĩnh tổ chức Hội nghị công bố quyết định về công tác cán bộ. Theo quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, bà Trần Thị Kiều Oanh - Chánh Văn phòng Sở Tư pháp được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tư pháp, thời hạn 05 năm. Phát biểu giao nhiệm vụ, Chủ tịch UBND tỉnh Phan Thiên Định đề nghị đồng chí Trần Thị Kiều Oanh tiếp tục phát huy năng lực, sở trường, tinh thần trách nhiệm, nhanh chóng tiếp cận nhiệm vụ, cùng tập thể lãnh đạo Sở tiếp tục giữ vững đoàn kết, thống nhất, hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Tiếp đến, sáng ngày 11/8/2026, UBND tỉnh tổ chức Hội nghị công bố các quyết định về công tác cán bộ. Theo đó, ông Trần Công Thành - Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh được điều động đến nhận công tác tại Sở Tư pháp và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tư pháp, thời hạn 05 năm. Phát biểu nhận nhiệm vụ, đồng chí Trần Công Thành khẳng định sẽ tiếp tục nỗ lực, phát huy kinh nghiệm công tác, cùng tập thể lãnh đạo và cán bộ, công chức Sở Tư pháp hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.



Ban Giám đốc và trưởng một số Phòng, Trung tâm thuộc Sở Tư Pháp chúc mừng Tân Phó Giám đốc Sở Tư pháp Trần Công Thành

Việc bổ nhiệm hai Phó Giám đốc Sở đã góp phần kiện toàn, nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ lãnh đạo Sở Tư pháp.

Sở Tư pháp Hà Tĩnh tổ chức Lễ chào cờ tháng 7/2026 và công bố các quyết định về công tác cán bộ

Sáng ngày 01/7/2026, Sở Tư pháp Hà Tĩnh tổ chức Lễ chào cờ tháng 7/2026. Tại buổi lễ, Sở Tư pháp đã công bố và trao các quyết định về công tác cán bộ; đồng thời đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tháng 6 và triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm trong tháng 7/2026.

Tại buổi lễ, Sở Tư pháp công bố quyết định điều động bà Thiều Thị Chiên, Phó Trưởng phòng Pháp chế và Phổ biến, giáo dục pháp luật đến nhận công tác tại Văn phòng Sở và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Sở Tư pháp, thực hiện nhiệm vụ Quyền Chánh Văn phòng Sở; công bố quyết định bổ nhiệm ông Võ Quốc Hoàng, Trưởng phòng

Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Hà Tĩnh giữ chức vụ Phó Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Hà Tĩnh.



Ông Nguyễn Quốc Tuấn - TUV, Giám đốc Sở Tư pháp trao quyết định điều động, bổ nhiệm công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý

Phát biểu tại buổi lễ, lãnh đạo Sở Tư pháp giao nhiệm vụ cho các đồng chí mới được điều động, bổ nhiệm, đồng thời đề nghị các phòng, đơn vị tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động triển khai các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác năm 2026; tập trung nâng cao chất lượng tham mưu, thực hiện tốt công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát và tổ chức thi hành pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và các nhiệm vụ tư pháp khác.

Sở Tư pháp Hà Tĩnh lấy ý kiến hoàn thiện báo cáo sơ bộ kết quả tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Sáng ngày 05/7/2026, Sở Tư pháp Hà Tĩnh tổ chức Hội nghị lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Báo cáo sơ bộ kết quả tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) trên địa bàn tỉnh. Đồng chí Nguyễn Quốc Tuấn - Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì Hội nghị.

Tại Hội nghị, Sở Tư pháp báo cáo dự thảo kết quả tổng rà soát hệ thống VBQPPL trên địa bàn tỉnh; tập trung vào tình hình ban hành, hiệu lực và kết quả rà soát các văn bản thuộc phạm vi tổng rà soát. Các đại biểu trao đổi, góp ý về những nội dung còn mâu thuẫn,

chồng chéo, bất cập, không còn phù hợp hoặc không bảo đảm tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành, đồng thời đề xuất phương án xử lý đối với từng nhóm văn bản.



Ông Nguyễn Quốc Tuấn - TUV, Giám đốc Sở Tư pháp phát biểu khai mạc Hội nghị

Hội nghị cũng tập trung làm rõ một số vấn đề trong quá trình tổng hợp kết quả rà soát của các sở, ban, ngành và địa phương, bảo đảm việc đánh giá văn bản được thực hiện thống nhất, có căn cứ và sát với thực tiễn quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Sở Tư pháp Hà Tĩnh tăng cường hợp tác với Sở Tư pháp các tỉnh Khăm Muôn và Bolikhamsay



Sở Tư pháp Hà Tĩnh ký kết Bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2026 - 2030 với Sở Tư pháp tỉnh Khăm Muôn và Sở Tư pháp tỉnh Bolikhamsay

Từ ngày 06 đến ngày 08/7/2026, Đoàn công tác Sở Tư pháp Hà Tĩnh do đồng chí Nguyễn Quốc Tuấn - Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Tư pháp làm Trưởng đoàn đã đến thăm, làm việc với Sở Tư pháp tỉnh Khăm Muôn

và Sở Tư pháp tỉnh Bolikhamsay, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Trong khuôn khổ chuyến công tác, Sở Tư pháp Hà Tĩnh đã ký Bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2026 - 2030 với Sở Tư pháp tỉnh Khăm Muôn và Sở Tư pháp tỉnh Bolikhamsay.

Tại các buổi làm việc, các bên đã đánh giá kết quả hợp tác thời gian qua, trao đổi kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ tư pháp, nhất là công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho người dân khu vực biên giới; hộ tịch, quốc tịch, kết hôn, khai sinh có yếu tố Việt Nam - Lào. Từ năm 2024 đến nay, các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Hà Tĩnh đã hỗ trợ đăng ký kết hôn cho 15 trường hợp và đăng ký khai sinh cho 18 trường hợp có yếu tố nước ngoài.

Các bên cũng trao đổi kinh nghiệm đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại khu vực biên giới, tập trung vào những quy định liên quan trực tiếp đến đời sống và giao lưu của người dân như quản lý, bảo vệ biên giới, xuất nhập cảnh, cư trú, hộ tịch, quốc tịch, hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài, phòng, chống mua bán người, ma túy, bảo vệ trẻ em, lao động và hoạt động qua lại biên giới; đồng thời chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ số trong tuyên truyền pháp luật.

Theo Bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2026 - 2030, Sở Tư pháp Hà Tĩnh và Sở Tư pháp hai tỉnh Khăm Muôn, Bolikhamsay thống nhất tăng cường hợp tác trên 6 nhóm lĩnh vực gồm: xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý; hành chính tư pháp; chuyển đổi số trong lĩnh vực tư pháp; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; giao lưu, trao đổi chuyên môn. Trong đó, các bên dự kiến phối hợp biên soạn tài liệu tuyên truyền song ngữ Việt - Lào, tổ chức phổ biến pháp luật, trợ giúp pháp lý tại khu vực biên giới và trao đổi, hỗ trợ giải quyết các vấn đề hộ tịch, quốc tịch, kết hôn, khai sinh có yếu tố nước ngoài.

Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2026

Chiều ngày 15/7/2026, Sở Tư pháp Hà Tĩnh tổ chức Hội nghị sơ kết công tác tư pháp

6 tháng đầu năm 2026. Hội nghị nhằm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, trao đổi những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai công tác tư pháp, nhất là trong điều kiện vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, đồng thời xác định nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới.

Tham dự Hội nghị có lãnh đạo Sở Tư pháp, lãnh đạo, công chức, viên chức các Phòng, Trung tâm thuộc Sở; đại diện lãnh đạo UBND phụ trách công tác tư pháp và lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

Trong 6 tháng đầu năm, công tác tư pháp trên địa bàn tỉnh được triển khai toàn diện, bám sát yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số và nhiệm vụ vận hành chính quyền địa phương hai cấp. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được đẩy mạnh với 3.917 cuộc phổ biến pháp luật trực tiếp, hơn 1 triệu lượt người tham dự và trên 110.000 tài liệu được in ấn, cấp phát; toàn tỉnh hiện có 1.900 tổ hòa giải, trong kỳ đã tiếp nhận 155 vụ việc và hòa giải thành 126 vụ, đạt tỷ lệ 85,14%.

Tại Hội nghị, đại diện các địa phương trao đổi về những vấn đề phát sinh từ thực tiễn, nhất là khối lượng công việc của công chức tư pháp cấp xã, việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, chứng thực điện tử, liên thông dữ liệu và cung cấp dịch vụ công. Trên cơ sở đó, Hội nghị tập trung nhận diện những khó khăn, vướng mắc và thống nhất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư pháp trong thời gian tới.

Sở Tư pháp Hà Tĩnh: Ký kết quy chế phối hợp trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp

Chiều ngày 16/7/2026, Ban Nội chính Tỉnh ủy Hà Tĩnh tổ chức Lễ ký kết Quy chế phối hợp với Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Đảng ủy Sở Tư pháp. Đồng chí Nguyễn Hồng Lĩnh - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh dự và chỉ đạo Hội nghị.

Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Tỉnh ủy và Đảng ủy Sở Tư pháp nhằm tăng cường trao đổi, cung cấp thông tin, phối hợp tham mưu, đề xuất trên các lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đồng thời phối hợp trong công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, phát hiện và tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong tổ chức thi hành pháp luật để tham mưu xử lý.



Đồng chí Nguyễn Hồng Lĩnh - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu tại Lễ ký kết

Tại lễ ký kết, các đơn vị thống nhất phân công đầu mối trực tiếp tham mưu, tổ chức thực hiện Quy chế; duy trì chế độ trao đổi thông tin thường xuyên, định kỳ, tổ chức đánh giá kết quả phối hợp hằng năm và tăng cường ứng dụng công nghệ số trong xử lý công việc. Đồng chí Nguyễn Hồng Lĩnh đề nghị các cơ quan xác định rõ nội dung công việc, cơ quan chủ trì, trách nhiệm, thời hạn và sản phẩm cụ thể, bảo đảm các quy chế phối hợp được triển khai thực chất, hiệu quả, không dừng ở việc ký kết.

Hành trình về nguồn, tri ân các anh hùng liệt sĩ và người có công với cách mạng

Hướng tới kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026), Sở Tư pháp Hà Tĩnh tổ chức các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, tri ân các anh hùng liệt sĩ, thương binh và người có công với cách mạng.

Trong khuôn khổ hoạt động, đoàn công tác của Sở đã tổ chức hành trình về nguồn, dâng hoa, dâng hương tưởng niệm các anh

hùng liệt sĩ tại một số địa chỉ đỏ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và Hà Tĩnh; đồng thời tổ chức thăm hỏi, động viên các thương binh là thân nhân của công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở.



Công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp dâng hương tại Nghĩa trang Liệt sĩ Quốc gia Trường Sơn

Các hoạt động tri ân được tổ chức trong không khí trang nghiêm, thành kính, thể hiện lòng biết ơn đối với những người đã hy sinh, cống hiến cho sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đồng thời góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, bồi đắp tinh thần trách nhiệm và đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” trong đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của Sở Tư pháp.

Tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác tổ chức thi hành pháp luật

Chiều ngày 28/7/2026, Sở Tư pháp Hà Tĩnh tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác tổ chức thi hành pháp luật cho đội ngũ lãnh đạo, công chức làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh. Hội nghị có gần 200 đại biểu tham dự; Tiến sĩ Nguyễn Thị Minh Phương - Phó Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp trực tiếp truyền đạt chuyên đề.

Tại Hội nghị, các đại biểu được cập nhật những chủ trương, định hướng mới của Trung ương về công tác tổ chức thi hành pháp luật, đồng thời được hướng dẫn kỹ năng theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; nhận

diện, tổng hợp và xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực thi chính sách, pháp luật. Báo cáo viên cũng trao đổi, giải đáp các vấn đề thực tiễn mà các cơ quan, đơn vị, địa phương gặp phải trong quá trình triển khai nhiệm vụ.



Tiến sĩ Nguyễn Thị Minh Phương - Phó Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp là Báo cáo viên tại Hội nghị tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác tổ chức thi hành pháp luật

Hội nghị được tổ chức trong bối cảnh Hà Tĩnh đang tập trung triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Thông qua tập huấn, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tổ chức thi hành pháp luật được củng cố kiến thức, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ, góp phần nâng cao chất lượng tham mưu, theo dõi và đánh giá tình hình thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu tổ chức thi hành pháp luật trong giai đoạn mới.

Sở Tư pháp ký kết Bản ghi nhớ hợp tác với Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam và tổ chức Hội nghị tập huấn về kỹ năng soạn thảo, đàm phán, ký kết hợp đồng, giải quyết tranh chấp

Sáng ngày 29/7/2026, Sở Tư pháp Hà Tĩnh tổ chức ký kết Bản ghi nhớ hợp tác với Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) và phối hợp với VIAC tổ chức Hội nghị tập huấn về kỹ năng soạn thảo, đàm phán, ký kết hợp đồng và giải quyết tranh chấp phát sinh. Tham dự chương trình có đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã, luật sư, hòa giải viên, báo cáo viên pháp luật và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh.



Sở Tư pháp Hà Tĩnh ký kết biên bản ghi nhớ với Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam

Bản ghi nhớ hợp tác hướng đến tăng cường phối hợp giữa Sở Tư pháp và VIAC trong phổ biến, cập nhật kiến thức pháp luật về hợp đồng và giải quyết tranh chấp thương mại; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng pháp lý; trao đổi kinh nghiệm thực tiễn trong phòng ngừa, xử lý rủi ro và giải quyết tranh chấp, qua đó hỗ trợ cơ quan, tổ chức và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tại Hội nghị, các chuyên gia của VIAC tập trung trao đổi những vấn đề thực tiễn trong soạn thảo, đàm phán và ký kết hợp đồng, nhận diện và kiểm soát các rủi ro pháp lý trong quá trình thực hiện hợp đồng; đồng thời giới thiệu những lưu ý khi lựa chọn phương thức giải quyết tranh chấp, đặc biệt là giải quyết tranh chấp bằng trọng tài thương mại. Các đại biểu cũng trao đổi, thảo luận và được giải đáp những tình huống phát sinh trong thực tiễn.

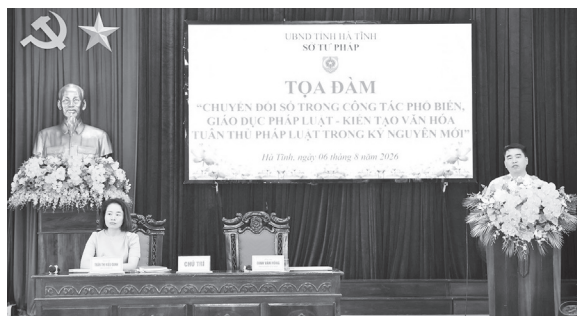
Lễ tổng kết, trao giải Cuộc thi trực tuyến “Thuế với người dân và doanh nghiệp” năm 2026 và Tọa đàm về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật



Trao giải cho các tập thể đạt thành tích xuất sắc cùng các cá nhân đạt giải Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích

Sáng ngày 06/8/2026, Sở Tư pháp Hà Tĩnh tổ chức Lễ tổng kết, trao giải Cuộc thi trực tuyến “Thuế với người dân và doanh nghiệp” năm 2026 và Tọa đàm với chủ đề “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật - Kiến tạo văn hóa tuân thủ pháp luật trong kỷ nguyên mới”.

Cuộc thi được tổ chức nhằm phổ biến, nâng cao nhận thức pháp luật về thuế, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và hộ kinh doanh chủ động cập nhật chính sách thuế, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật. Sau thời gian triển khai, Cuộc thi đã thu hút sự tham gia của đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn tỉnh; Ban Tổ chức đã lựa chọn, trao giải cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.



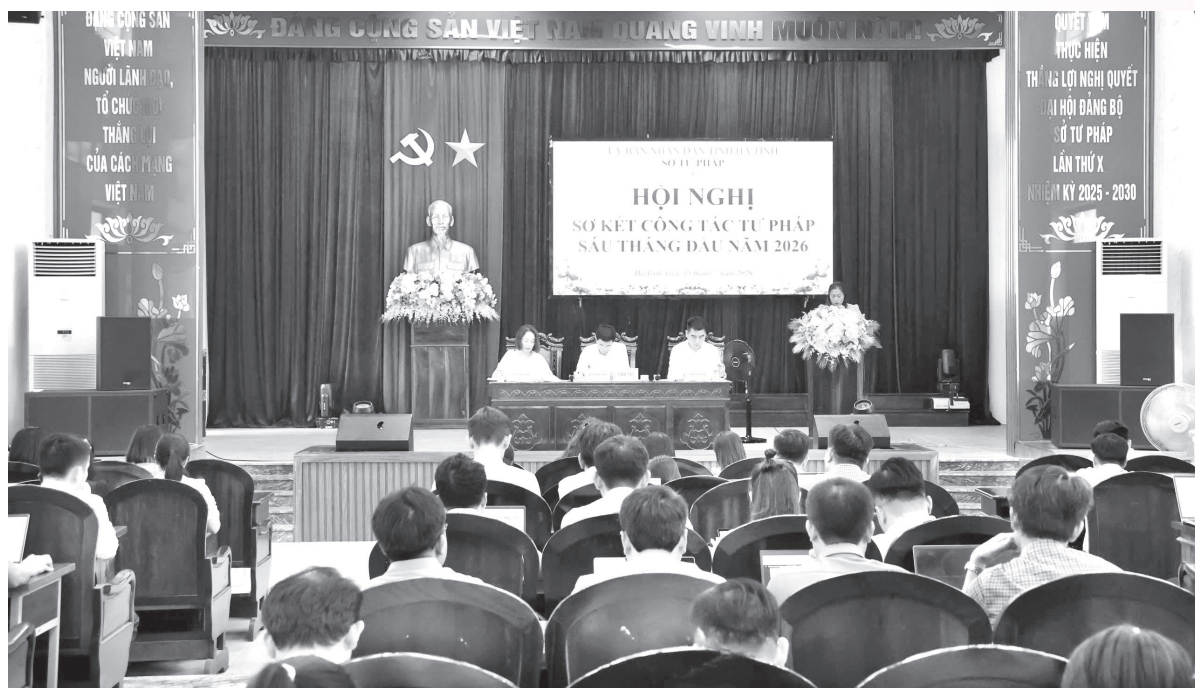
Tọa đàm “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật - Kiến tạo văn hóa tuân thủ pháp luật trong kỷ nguyên mới”

Tại Tọa đàm, các đại biểu tập trung trao đổi về vai trò của chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương thức phổ biến, giáo dục pháp luật, ứng dụng công nghệ và các nền tảng số để đưa pháp luật đến gần hơn với người dân; đồng thời chia sẻ những cách làm, mô hình và giải pháp nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thông tin pháp luật trong môi trường số.

Thông qua chương trình, Sở Tư pháp tiếp tục khẳng định định hướng đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với chuyển đổi số, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, góp phần nâng cao hiệu quả tuyên truyền, hình thành thói quen chủ động tìm hiểu và tuân thủ pháp luật trong đời sống xã hội./.

CÔNG TÁC HỘ TỊCH GẮN VỚI ĐỀ ÁN 06 VÀ MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HAI CẤP - KẾT QUẢ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN

ĐINH VĂN HỒNG
Phó Giám đốc Sở Tư pháp



Hội nghị sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm, triển khai phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2026

Hộ tịch là lĩnh vực pháp lý nền tảng, gắn liền với toàn bộ vòng đời pháp lý của mỗi cá nhân, từ khi được đăng ký khai sinh đến khi khai tử. Thông qua các sự kiện hộ tịch, cơ quan nhà nước ghi nhận và xác nhận tình trạng nhân thân của từng cá nhân, tạo cơ sở pháp lý không thể thay thế cho mọi quan hệ của công dân với Nhà nước và với xã hội. Trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia, vai trò của công tác hộ tịch càng trở nên quan trọng, đây không còn là hoạt động đăng ký các sự kiện nhân thân mà đã trở thành nguồn dữ liệu gốc của quốc gia. Chất lượng dữ liệu hộ tịch vì vậy có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cung cấp dịch vụ công trực

tuyến, phát triển chính quyền số và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân trong suốt vòng đời.

Đề án 06 của Chính phủ cùng với việc tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình hai cấp đã tạo ra bước chuyển mạnh mẽ trong phương thức quản lý hộ tịch. Đây không đơn thuần là sự thay đổi về thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính, mà là quá trình chuyển đổi từ phương thức quản lý hành chính truyền thống sang quản trị bằng dữ liệu số, lấy người dân làm trung tâm phục vụ. Trong đó đặt ra yêu cầu tăng cường trách nhiệm của cấp cơ sở trong quản lý hộ tịch, phải đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số để bảo đảm chất lượng phục vụ người dân không bị gián đoạn, vừa kết nối,

chia sẻ và khai thác dữ liệu hộ tịch phục vụ người dân và doanh nghiệp. Với tỉnh Hà Tĩnh, sau một năm triển khai đồng thời hai nhiệm vụ lớn này, công tác hộ tịch đã có những chuyển biến đáng ghi nhận.

Phân cấp thẩm quyền - bước chuyển quan trọng trong tổ chức thực hiện công tác hộ tịch trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp

Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp từ ngày 01/7/2025 đánh dấu bước thay đổi lớn trong tổ chức thực hiện công tác hộ tịch. Toàn bộ thẩm quyền đăng ký hộ tịch thuộc cấp huyện được chuyển giao cho cấp xã, đặt ra yêu cầu đảm bảo về tổ chức bộ máy, nhân lực, cơ sở dữ liệu, hạ tầng công nghệ và quy trình nghiệp vụ. Từ đây, cấp xã trở thành đầu mối trực tiếp, thực hiện phần lớn các thủ tục đăng ký hộ tịch trên cả nước.

Trước yêu cầu đó, Sở Tư pháp đã chủ động tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo việc chuyển giao đồng bộ hồ sơ, sổ sách, dữ liệu hộ tịch; ban hành nhiều văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, thống nhất quy trình giải quyết thủ tục hành chính và hướng dẫn các địa phương chuẩn bị đầy đủ điều kiện để tiếp nhận nhiệm vụ. Đồng thời, Sở kịp thời hướng dẫn xử lý các tình huống phát sinh trong giai đoạn chuyển tiếp, bảo đảm việc chuyển giao thẩm quyền được thực hiện đồng bộ, thông suốt trên phạm vi toàn tỉnh.

Cùng với việc tham mưu hoàn thiện cơ chế quản lý, Sở Tư pháp đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện một số nhiệm vụ trên Hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử. Từ thời điểm được ủy quyền đến nay, Giám đốc Sở Tư pháp đã phê duyệt trên 20 trường hợp đề nghị hủy dữ liệu hộ tịch trên Hệ thống, bảo đảm dữ liệu được quản lý chặt chẽ, chính xác và đồng bộ, tạo nền tảng cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành.

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, các xã, phường đã chủ động sắp xếp, phân công công chức tư pháp phù hợp với yêu cầu mới. Đội ngũ công chức từng bước thích ứng với nhiệm vụ, chủ động nghiên cứu các quy định pháp luật, tham gia tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ và nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu giải quyết hồ sơ trong môi trường điện tử.

Thực tiễn triển khai cho thấy, việc phân cấp thẩm quyền trong công tác hộ tịch không chỉ rút ngắn quy trình giải quyết thủ tục, tạo thuận lợi cho người dân mà còn khẳng định năng lực của chính quyền cơ sở trong thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước khi được chuẩn bị đầy đủ về thể chế, nhân lực và hạ tầng số. Đây cũng là tiền đề quan trọng để tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số và nâng cao chất lượng quản lý hộ tịch trong giai đoạn mới.

Phát huy hiệu quả Đề án 06 - động lực thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác hộ tịch

Nếu việc chuyển giao thẩm quyền là bước đặt nền móng thì kết quả ứng dụng Đề án 06 mới là thước đo phản ánh sự chuyển biến thực chất của công tác hộ tịch Hà Tĩnh. Hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử dùng chung được duy trì ổn định, vận hành thông suốt tại 100% cơ quan đăng ký hộ tịch trên toàn tỉnh. Tất cả sự kiện hộ tịch phát sinh đều được cập nhật đầy đủ, kịp thời vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; dữ liệu được làm sạch và đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm tính thống nhất và chính xác phục vụ quản lý nhà nước.

Nhằm bảo đảm Hệ thống tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính ngành Tư pháp vận hành đồng bộ, thông suốt, Sở Tư pháp đã chủ động phối hợp với Cục Công nghệ thông tin - Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan triển khai thống nhất trên toàn tỉnh; đồng thời hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật,

biểu mẫu điện tử, quy trình liên thông và hướng dẫn các địa phương vận hành hiệu quả. Cùng với đó, công tác chỉ đạo, điều hành giữa Sở với các xã, phường từng bước được thực hiện trên môi trường số, từ hướng dẫn nghiệp vụ, thống kê, báo cáo đến xử lý các khó khăn, vướng mắc, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và hỗ trợ kịp thời cơ sở trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Song song với việc vận hành các hệ thống nghiệp vụ, Sở Tư pháp đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng dữ liệu hộ tịch điện tử, coi đây là nền tảng quan trọng để thực hiện Đề án 06 và xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung. Thực hiện Kế hoạch cao điểm “90 ngày đêm” làm sạch dữ liệu hôn nhân và cắt giảm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân, Sở Tư pháp đã tham mưu triển khai đồng bộ các giải pháp rà soát, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu; đồng thời phê duyệt 1.381 trường hợp đề nghị chỉnh sửa dữ liệu hộ tịch trên Hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử. Đồng thời, triển khai việc rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Với tinh thần chủ động, trách nhiệm, các địa phương đã hoàn thành việc đối chiếu 175.984 dữ liệu theo đúng lộ trình, góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu hộ tịch điện tử và bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống.

Đặc biệt, tính từ ngày 01/7/2025 đến 30/6/2026, tỉnh Hà Tĩnh đã thực hiện đăng ký hộ tịch trực tuyến với tổng số 43.034 trường hợp (đạt tỷ lệ 100%), trong đó đăng ký khai sinh 20.477 trường hợp, khai tử 14.557 trường hợp, kết hôn 8.003 trường hợp. Về hồ sơ liên thông, các địa phương đã tiếp nhận và giải quyết 28.688 hồ sơ, đạt tỷ lệ liên thông khai sinh trên 99% và liên thông khai tử 95% so với tổng hồ sơ đăng ký. Những kết quả này cho thấy việc triển khai Đề án 06 đã tạo chuyển biến rõ nét trong số hóa quy trình đăng ký hộ tịch, nâng cao hiệu quả kết nối, chia sẻ dữ liệu và chất lượng phục vụ người dân.

Điều có ý nghĩa hơn cả những con số thống kê là chất lượng dữ liệu hộ tịch từng bước được nâng lên. Khi dữ liệu được chuẩn hóa, số hóa và kết nối đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, công tác hộ tịch không còn dừng lại ở việc đăng ký các sự kiện nhân thân mà đã trở thành nền tảng phục vụ quản trị quốc gia, cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công và phát triển chính quyền số. Đây cũng chính là mục tiêu cốt lõi của Đề án 06.

Nhận diện những điểm nghẽn để nâng cao hiệu quả công tác hộ tịch

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai công tác hộ tịch trong bối cảnh thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và Đề án 06 vẫn còn một số khó khăn, điểm nghẽn cần tiếp tục tháo gỡ để nâng cao chất lượng quản lý và phục vụ người dân.

Trước hết là áp lực về nhân lực. Việc chuyển giao toàn bộ thẩm quyền đăng ký hộ tịch về cấp xã đã làm tăng đáng kể khối lượng công việc của đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch, trong khi ở nhiều địa phương nhân lực còn mỏng và phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực. Nhiều việc hộ tịch có tính chất phức tạp trước đây thuộc thẩm quyền cấp huyện nay chuyển về cấp xã, đòi hỏi năng lực chuyên môn cao nhưng đội ngũ chưa được đào tạo bài bản tương ứng - điều này tạo áp lực không nhỏ đến chất lượng và tiến độ giải quyết hồ sơ.

Bên cạnh đó, việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin đôi lúc chưa thực sự đồng bộ, phát sinh một số thao tác xử lý thủ công, ảnh hưởng đến thời gian giải quyết hồ sơ. Chất lượng dữ liệu lịch sử tại một số trường hợp vẫn cần tiếp tục rà soát, chuẩn hóa để bảo đảm tính chính xác và thống nhất.

Một thách thức khác là khả năng tiếp cận và sử dụng công nghệ số của một bộ phận người dân, nhất là ở khu vực nông thôn, miền núi và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn. Thực tế cho thấy, vẫn còn không ít người dân chưa cài đặt hoặc

chưa sử dụng thành thạo tài khoản định danh điện tử VNeID mức độ 2, ảnh hưởng đến việc xác thực thông tin và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Đây là khoảng cách số cần được thu hẹp có lộ trình, không thể giải quyết trong ngắn hạn.

Tiếp tục hoàn thiện công tác hộ tịch đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia trong giai đoạn mới

Để công tác hộ tịch thực sự trở thành nền tảng dữ liệu phục vụ quản trị quốc gia và cung cấp dịch vụ công hiện đại, trong thời gian tới cần tập trung triển khai đồng bộ năm nhóm giải pháp trọng tâm sau đây.

Thứ nhất, hoàn thiện thể chế và hướng dẫn nghiệp vụ sát thực tiễn. Quá trình phân cấp và chuyển đổi số trong hộ tịch liên tục phát sinh các tình huống mới - từ xử lý dữ liệu điện tử đến giải quyết thủ tục liên thông, cấp bản sao trích lục từ cơ sở dữ liệu số, do đó, cần có hướng dẫn kịp thời, rõ ràng để tránh tình trạng mỗi địa phương hiểu và áp dụng một cách, dẫn đến thiếu thống nhất và gây vướng mắc cho người dân.

Thứ hai, nâng cao năng lực đội ngũ công chức tư pháp - hộ tịch theo hướng thực hành, chuyên sâu. Tổ chức tập huấn thường xuyên không chỉ về kiến thức pháp luật mà quan trọng hơn là kỹ năng thực hành: khai thác cơ sở dữ liệu điện tử, xử lý hồ sơ liên thông, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Với những địa phương có số lượng hồ sơ hộ tịch lớn, cần nghiên cứu bố trí nhân lực phù hợp, tránh tình trạng kiêm nhiệm quá nhiều ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ.

Thứ ba, tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và chuẩn hóa dữ liệu. Bảo đảm các hệ thống thông tin được kết nối, vận hành ổn định, thông suốt. Đặc biệt, cần kiên trì thực hiện việc rà soát, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu hộ tịch theo tiêu chuẩn “đúng, đủ, sạch, sống”. Đồng thời, cần đẩy mạnh khai thác và tái sử dụng dữ liệu hộ tịch trong giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công, bảo đảm dữ liệu sau số hóa

thực sự trở thành nguồn lực phục vụ quản trị và phát triển.

Thứ tư, đổi mới tuyên truyền và hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ số một cách thực chất. Việc mở rộng dịch vụ công trực tuyến phải đi đôi với hỗ trợ người dân thực sự sử dụng được, đặc biệt tại vùng nông thôn, miền núi, vùng có điều kiện khó khăn. Cần phát huy vai trò của cán bộ thôn, tổ dân phố và các tổ công nghệ số cộng đồng trong hướng dẫn người dân cài đặt VNeID, sử dụng Công Dịch vụ công. Chuyển đổi số trong hộ tịch chỉ thực sự có ý nghĩa khi người dân tự thực hiện được và thụ hưởng được tiện ích thực tế từ hệ thống.

Thứ năm, tăng cường phối hợp liên ngành trong khai thác và chia sẻ dữ liệu. Đẩy mạnh phối hợp giữa cơ quan tư pháp với cơ quan công an, bảo hiểm xã hội, y tế, giáo dục trong khai thác dữ liệu hộ tịch - cơ sở để thực hiện thủ tục liên thông đa dạng hơn, tiết kiệm thời gian và giảm giấy tờ cho người dân. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống để dữ liệu hộ tịch phát huy đầy đủ vai trò là nguồn dữ liệu nền tảng phục vụ quản trị nhà nước.

Công tác hộ tịch đang bước vào giai đoạn chuyển đổi căn bản từ quản lý hành chính truyền thống sang quản lý dựa trên dữ liệu số. Những kết quả đạt được trong năm đầu triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp gắn với Đề án 06 cho thấy công tác hộ tịch ở Hà Tĩnh không chỉ thay đổi về phương thức thực hiện mà đang từng bước chuyển sang mô hình quản trị dựa trên dữ liệu số. Đây là tiền đề quan trọng để nâng cao chất lượng quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính và xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch, lấy người dân làm trung tâm phục vụ.

Tiếp tục đổi mới công tác hộ tịch theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, lấy người dân làm trung tâm và lấy dữ liệu làm nền tảng là con đường để góp phần xây dựng một nền hành chính công khai, minh bạch, hiệu lực và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và chuyển đổi số trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước./.

PHÁT HUY HIỆU QUẢ CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA ĐỂ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, KINH DOANH CỦA TỈNH HÀ TĨNH

TRẦN THỊ KIỀU OANH

Phó Giám đốc Sở Tư pháp



Hội Nghị đối thoại “Nâng cao năng lực tuân thủ pháp luật thuế của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tại tỉnh Hà Tĩnh”

Thời gian qua, cùng với quá trình hoàn thiện thể chế và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ngày càng được Đảng và Nhà nước quan tâm, xác định là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của khu vực kinh tế tư nhân. Đặc biệt, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã khẳng định kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia; đồng thời đặt ra yêu cầu hoàn thiện hệ thống pháp luật, hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ và vừa, bảo đảm môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển.

Quán triệt chủ trương của Đảng, tỉnh Hà Tĩnh đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh

doanh, phát triển khu vực kinh tế tư nhân và nâng cao chất lượng phục vụ doanh nghiệp. Trong 6 tháng đầu năm 2026, tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh đạt 12,79%, đứng trong nhóm các địa phương có tốc độ tăng trưởng cao nhất cả nước⁽¹⁾, hoạt động thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực⁽²⁾. Những kết quả đó không chỉ phản ánh sự năng động của môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn mà còn đặt ra yêu cầu ngày càng cao trong việc hỗ trợ doanh nghiệp chủ động tuân thủ pháp luật, phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong quá trình hoạt động.

Trong bối cảnh đó, thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp Hà Tĩnh đã chủ động tham mưu UBND tỉnh triển khai nhiều giải pháp đổi mới, từng bước xây dựng cơ chế hỗ trợ pháp lý đồng bộ, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới.

Hoàn thiện thể chế, triển khai chương trình hỗ trợ cho doanh nghiệp giai đoạn 2026 - 2030

Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chủ trương của Trung ương về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tỉnh Hà Tĩnh xác định hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp là một giải pháp quan trọng trong nâng cao chất lượng điều hành, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và tăng cường năng lực cạnh tranh của địa phương.

Trên cơ sở đó, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi phục vụ hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh⁽³⁾. Đây không chỉ là cơ sở cho việc quản lý và sử dụng ngân sách đúng quy định pháp luật mà còn khẳng định sự quan tâm của tỉnh đối với công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, góp phần hoàn cơ chế để các hoạt động hỗ trợ pháp lý được triển khai thường xuyên, đồng bộ và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp trong giai đoạn phát triển mới.

Bên cạnh đó, năm 2026 đã đánh dấu bước chuyển quan trọng trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh khi Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030. Kế hoạch không chỉ cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương mà còn từng bước hình thành cách tiếp cận mới trong công tác hỗ trợ pháp lý, trong đó tập trung tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành, huy động các tổ chức hành nghề luật và chuyên gia pháp lý tham gia hỗ trợ, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp thông tin, tư vấn và giải đáp pháp luật, chuyển từ phổ biến pháp luật sang đồng hành cùng doanh nghiệp trong quản trị rủi ro, nâng cao năng lực tuân thủ và khả năng tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp.

Việc từng bước hoàn thiện chính sách và cơ chế triển khai đã tạo nền tảng pháp lý quan trọng để công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp được thực hiện bài bản,

chuyên nghiệp, góp phần thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân phát triển bền vững.

Đa dạng hóa phương thức tuyên truyền, nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của doanh nghiệp

Xác định phổ biến, giáo dục pháp luật là giải pháp nâng cao ý thức tuân thủ và phòng ngừa rủi ro pháp lý cho doanh nghiệp, Sở Tư pháp đã đổi mới phương thức triển khai theo hướng lấy nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp làm trung tâm. Theo đó, Sở Tư pháp đã phối hợp với Báo và Phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh xây dựng Chương trình “Pháp luật và Đời sống” với các chuyên đề như “*Chủ động pháp lý - Vững vàng kinh doanh*”, “*Đưa pháp luật vào cuộc sống - Từ chủ trương đến thực tiễn*”; duy trì biên soạn, phát hành Tờ thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hằng tháng để cập nhật kịp thời các quy định mới trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số thông qua việc triển khai các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, nổi bật là Cuộc thi “*Thuế với người dân và doanh nghiệp*” do Sở tổ chức đã thu hút 156.072 lượt dự thi, trong đó có 3.758 lượt thi của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã và cá nhân kinh doanh, Cuộc thi “*Pháp luật với người dân*” đã thu hút 274.667 lượt thi với 105.202 người tham gia, qua đó giúp người dân và doanh nghiệp chủ động cập nhật kịp thời các quy định mới, giảm thời gian, chi phí trong quá trình tiếp cận pháp luật.

Việc đa dạng hóa hình thức tuyên truyền và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số là minh chứng cho sự đổi mới phương thức phổ biến, giáo dục pháp luật, chuyển từ tư duy “*cung cấp những gì cơ quan nhà nước có*” sang “*cung cấp những gì doanh nghiệp cần*”, để pháp luật thực sự trở thành điểm tựa vững chắc, đồng hành cùng doanh nghiệp trên hành trình phát triển bền vững.

Đa dạng hóa nguồn lực, nâng cao hiệu quả hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Nhận thức rõ nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp ngày càng đa dạng và chuyên sâu, Sở Tư pháp đã chủ động đổi mới phương thức hỗ trợ, mở rộng kết nối

với các tổ chức, chuyên gia, đội ngũ hành nghề pháp lý có uy tín. Theo đó, Sở đã phối hợp với Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) và Thuế tỉnh Hà Tĩnh tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu về quản trị rủi ro trong đấu thầu, giải quyết tranh chấp thương mại và cập nhật chính sách thuế; phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Cục Pháp luật dân sự - kinh tế (Bộ Tư pháp) tổ chức Hội nghị *“Nâng cao năng lực tuân thủ pháp luật thuế của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tại tỉnh Hà Tĩnh”*. Đồng thời, để mở rộng nguồn lực hỗ trợ pháp lý, đưa hoạt động tư vấn pháp luật đến gần hơn với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp, Sở Tư pháp đang tích cực tham mưu UBND tỉnh xây dựng, công bố mạng lưới tư vấn viên pháp luật của tỉnh, từng bước kết nối đội ngũ luật sư, chuyên gia pháp lý để đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp theo quy định pháp luật.

Đặc biệt, vừa qua Sở Tư pháp đã tổ chức ký kết Chương trình hợp tác với Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC), đánh dấu bước phát triển mới trong công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tạo nền tảng để hai bên phát huy thế mạnh, kinh nghiệm và tăng cường phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý, góp phần nâng cao năng lực quản trị kinh doanh và ý thức tuân thủ pháp luật của cộng đồng doanh nghiệp.

Có thể khẳng định rằng, việc mở rộng hợp tác với các cơ quan, tổ chức và đội ngũ chuyên gia pháp lý đã góp phần đa dạng hóa nguồn lực hỗ trợ, từng bước hình thành cơ chế phối hợp bền vững giữa cơ quan nhà nước với các tổ chức, chuyên gia pháp lý trong hoạt động đồng hành cùng doanh nghiệp. Qua đó, tạo điều kiện để doanh nghiệp được tiếp cận kịp thời các dịch vụ pháp lý chất lượng, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, nâng cao năng lực quản trị, tăng cường năng lực tuân thủ pháp luật và chủ động phòng ngừa rủi ro pháp lý trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Nhận diện hạn chế, tạo động lực đổi mới, nâng cao hiệu quả hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Việc triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ pháp lý đã góp phần tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật của cộng đồng doanh nghiệp. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp vẫn còn một số hạn chế như sau:

Một là, tính chủ động trong tiếp cận và cập nhật chính sách, pháp luật của một bộ phận doanh nghiệp còn hạn chế. Thay vì chủ động phòng ngừa rủi ro, không ít doanh nghiệp vẫn còn tâm lý *“phát sinh vướng mắc mới tìm hiểu pháp luật”*, điều này không chỉ dẫn đến việc bỏ lỡ cơ hội tận dụng các cơ chế, chính sách hỗ trợ mà còn bị động, lúng túng khi giải quyết tình huống phát sinh, làm gia tăng chi phí tuân thủ và khắc phục hậu quả.

Hai là, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tuy đã được quan tâm triển khai nhưng hiệu quả tiếp cận pháp luật chưa thật sự đồng đều. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn và đối thoại pháp luật chưa bao quát hết các nhóm đối tượng, nhất là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.

Ba là, nguồn lực dành cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn hạn chế. Hiện nay, kinh phí bố trí cho hoạt động này ở Sở Tư pháp mỗi năm khoảng 150 triệu đồng, trong khi yêu cầu hỗ trợ ngày càng đa dạng và chuyên sâu, gắn với nhiều lĩnh vực pháp luật mới, đặc biệt là pháp luật về thuế, đầu tư, đất đai, môi trường, chuyển đổi số... Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh là cán bộ pháp chế kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác, điều này phần nào ảnh hưởng đến khả năng theo dõi, nắm bắt kịp thời nhu cầu của doanh nghiệp cũng như hiệu quả, chất lượng triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý.

Bốn là, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu, dự báo và xử lý kịp thời những vướng mắc pháp lý phát sinh chưa thật sự thường xuyên, chặt chẽ. Do đó, việc phát hiện, hướng dẫn tháo gỡ các vướng mắc pháp lý cho doanh nghiệp ở một số thời

điểm còn thiếu tính chủ động, chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn quản lý.

Đổi mới toàn diện, đồng hành vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp

Đề công tác hỗ trợ pháp lý thực sự trở thành một trong những giải pháp quan trọng góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, trong thời gian tới cần tiếp tục triển khai đồng bộ một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Thứ nhất, gắn công tác hỗ trợ pháp lý với xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cộng đồng doanh nghiệp. Thông qua các hoạt động cung cấp thông tin, tư vấn, tập huấn, đối thoại..., hình thành và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp trong chủ động tiếp cận, cập nhật chính sách, pháp luật; quan tâm xây dựng, củng cố công tác pháp chế, kế toán, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro pháp lý. Trên cơ sở đó, từng bước chuyển từ tư duy xử lý khi có vi phạm sang tư duy chủ động phòng ngừa rủi ro pháp lý; từ việc coi pháp luật là công cụ giải quyết sự cố sang coi pháp luật là nền tảng của quản trị doanh nghiệp; xem tuân thủ pháp luật không chỉ là nghĩa vụ mà còn là yếu tố tạo dựng uy tín, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững.

Thứ hai, phát huy hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2026 - 2030, Chương trình thỏa thuận hợp tác giữa Sở Tư pháp và Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam, tập trung đổi mới mạnh mẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, trong đó nội dung tuyên truyền cần được thiết kế phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng giai đoạn phát triển; tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng số để đưa chính sách, pháp luật đến người dân và doanh nghiệp, góp phần bảo đảm mọi doanh nghiệp đều có cơ hội tiếp cận thông tin pháp luật kịp thời, đầy đủ và phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

Thứ ba, quan tâm bố trí, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; đồng thời củng cố, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý; tăng cường bồi

dưỡng chuyên môn, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp và phát huy vai trò của đội ngũ luật sư, chuyên gia, cán bộ pháp chế và những người am hiểu pháp luật tham gia hỗ trợ doanh nghiệp.

Thứ tư, xây dựng cơ chế phối hợp thường xuyên giữa các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan trong trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu, cải cách thủ tục hành chính, rà soát, dự báo các vấn đề pháp lý phát sinh; kịp thời tổng hợp, hướng dẫn và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, góp phần giảm chi phí tuân thủ và tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu nâng cao chất lượng, tăng trưởng và phát triển khu vực kinh tế tư nhân, công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp không chỉ là nhiệm vụ của riêng ngành Tư pháp mà cần sự tham gia đồng bộ của cả hệ thống chính trị. Với vai trò là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác này, Sở Tư pháp Hà Tĩnh sẽ tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao chất lượng tham mưu, phát huy vai trò điều phối và kết nối các nguồn lực, xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ pháp lý ngày càng chuyên nghiệp, hiệu quả, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh và đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển nhanh, bền vững./.

(1) Theo Cổng thông tin điện tử tỉnh.

(2) Theo Thông cáo báo chí số 186/TKT-TH ngày 03/7/2026 của Thống kê tỉnh Hà Tĩnh: Trong 6 tháng đầu năm 2026, tỉnh Hà Tĩnh đã chấp thuận chủ trương 27 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký hơn 155.000 tỷ đồng và 04 dự án đầu tư nước ngoài với tổng vốn đăng ký 412,6 triệu USD, toàn tỉnh có 1.203 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với vốn đăng ký 11.652 tỷ đồng, gấp 2 lần về số lượng doanh nghiệp, và gấp gần 4 lần số vốn đăng ký; có 329 doanh nghiệp hoạt động trở lại, tăng 42,42% so với cùng kỳ năm 2025.

(3) Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 quy định kinh phí cho công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

TỔNG RÀ SOÁT VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT - DẤU ẤN TRONG CÔNG TÁC HOÀN THIỆN THỂ CHẾ CỦA TỈNH

TRẦN THỊ HẢI GIANG

Trưởng phòng Phòng Xây dựng pháp luật,
Sở Tư pháp

Trong tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế và khơi thông nguồn lực cho phát triển. Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai cuộc tổng rà soát trên phạm vi toàn tỉnh với cách làm bài bản, khoa học, bám sát yêu cầu thực tiễn. Kết quả đạt được không chỉ góp phần nhận diện, xử lý kịp thời những quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, bất cập mà còn thể hiện quyết tâm chính trị, tinh thần trách nhiệm của tỉnh trong công tác hoàn thiện thể chế, xây dựng môi trường pháp lý minh bạch, ổn định, tạo nền tảng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Đây là một trong những dấu ấn nổi bật góp phần hoàn thiện thể chế của tỉnh.

Ngay sau khi Ban Chỉ đạo Trung ương ban hành các văn bản chỉ đạo, Thường trực Tỉnh ủy đã ban hành Văn bản số 639-CV/VPTU ngày 18/4/2026 chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 05/QĐ-BCĐ và Thông báo số 2331/TB-BCĐ của Ban Chỉ đạo Trung ương; giao Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo yêu cầu. Tiếp đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Văn bản số 521-CV/TU ngày 03/6/2026 và Văn bản số 584-CV/TU ngày 01/7/2026 trong đó yêu cầu cấp ủy đảng các cấp tập trung quán triệt, tuyên truyền đầy

đủ, sâu rộng, toàn diện về ý nghĩa, tầm quan trọng và yêu cầu chính trị của nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, thực chất và chất lượng trên phạm vi toàn tỉnh.

Trên cơ sở chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chủ động cụ thể hóa các nhiệm vụ bằng hệ thống kế hoạch và văn bản chỉ đạo thống nhất, phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; yêu cầu việc tổ chức thực hiện phải bảo đảm nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm chủ trì và phối hợp, rõ tiến độ, rõ thời gian hoàn thành và rõ sản phẩm đầu ra. Cách thức chỉ đạo này đã tạo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện, khắc phục tình trạng chồng chéo, phân tán trách nhiệm, đồng thời nâng cao tính chủ động của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình rà soát.

Để tổ chức triển khai nhiệm vụ tổng rà soát, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 thành lập Tổ công tác và Tổ giúp việc thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL trên địa bàn tỉnh do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng; Sở Tư pháp là cơ quan thường trực. Tổ công tác thường xuyên theo dõi, điều phối, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh, góp phần bảo đảm tiến độ và chất lượng của cuộc tổng rà soát.

Các sở, ban, ngành và UBND cấp xã đã khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý; thành lập tổ rà soát hoặc phân công cán bộ đầu mối trực tiếp thực hiện nhiệm vụ. Việc lựa chọn đội ngũ cán bộ có chuyên môn



Hội nghị lấy ý kiến về kết quả Tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh

phù hợp, am hiểu pháp luật và thực tiễn quản lý nhà nước theo từng lĩnh vực đã góp phần nâng cao chất lượng, bảo đảm việc rà soát được thực hiện toàn diện và sát với yêu cầu thực tiễn.

Với vai trò là cơ quan thường trực, Sở Tư pháp đã phát huy tốt vai trò tham mưu, điều phối trong suốt quá trình triển khai. Bên cạnh việc ban hành các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, Sở thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện của từng cơ quan, đơn vị; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc để tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết; đồng thời trực tiếp hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, đôn đốc và hỗ trợ các đơn vị trong quá trình rà soát. Qua đó, bảo đảm việc tổng rà soát được thực hiện thống nhất về phương pháp, tiêu chí đánh giá và cách thức đề xuất phương án xử lý đối với từng văn bản.

Trên cơ sở kết quả rà soát của các sở, ban, ngành và UBND cấp xã, UBND tỉnh đã tổng hợp, đánh giá toàn diện thực trạng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND các cấp. Theo đó, ở cấp tỉnh, trong tổng số 382 văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực hoặc chưa có hiệu lực được đưa vào rà soát, có 236 văn

bản được xác định tiếp tục phù hợp, không phải xử lý và 146 văn bản được đề xuất xử lý bằng các hình thức sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo quy định. Đồng thời, trên cơ sở yêu cầu quản lý nhà nước phát sinh từ thực tiễn, tỉnh cũng đề xuất ban hành mới 14 văn bản quy phạm pháp luật nhằm kịp thời thể chế hóa các chủ trương, chính sách mới và đáp ứng yêu cầu quản lý trong giai đoạn hiện nay. Đối với cấp xã, qua rà soát 196 văn bản quy phạm pháp luật, các địa phương xác định 67 văn bản tiếp tục phù hợp và 129 văn bản cần xử lý, chủ yếu theo hình thức thay thế hoặc bãi bỏ; đồng thời đề xuất ban hành mới 20 văn bản để đáp ứng yêu cầu quản lý sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Kết quả này cho thấy các địa phương đã chủ động đánh giá toàn diện hệ thống văn bản thuộc thẩm quyền, bảo đảm việc xử lý văn bản được thực hiện đồng bộ với quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và đổi mới phương thức quản lý nhà nước ở cơ sở.

Kết quả tổng rà soát cho thấy hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh cơ bản bảo đảm chất lượng. Các văn bản đã kịp thời thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; được ban

hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành. Nhiều cơ chế, chính sách của tỉnh trên các lĩnh vực phát triển nông nghiệp, an sinh xã hội, khoa học và công nghệ, phát triển công nghiệp, thu hút đầu tư, cải thiện môi trường kinh doanh... đã phát huy hiệu quả, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn.

Qua rà soát không phát hiện văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh có nội dung trái với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc quy định về thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh vượt quá thẩm quyền, trái quy định của pháp luật hoặc cần kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa. Điều này phản ánh sự chặt chẽ trong công tác xây dựng văn bản của địa phương, đồng thời cho thấy việc ban hành chính sách luôn bám sát các quy định của Trung ương và yêu cầu cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính.

Một trong những điểm nổi bật của cuộc tổng rà soát lần này là phương thức tổ chức thực hiện đã có nhiều đổi mới so với các đợt rà soát trước đây. Nếu trước đây hoạt động rà soát chủ yếu tập trung vào việc xem xét tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản thì lần tổng rà soát này được triển khai với cách tiếp cận toàn diện hơn. Không chỉ dừng lại ở việc đánh giá tính hợp pháp của văn bản, cuộc tổng rà soát lần này còn hướng đến mục tiêu nhận diện đầy đủ những khó khăn, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn tổ chức thi hành pháp luật. Qua đó, nhiều quy định không còn phù hợp về điều kiện, cơ chế hỗ trợ, phương thức tổ chức thực hiện trong các lĩnh vực nông nghiệp, hợp tác xã, môi trường, thu hút nguồn nhân lực, an sinh xã hội và hỗ trợ doanh nghiệp đã được kịp thời phát hiện, đề xuất sửa đổi hoặc thay thế. Đây là bước chuyển quan trọng từ tư duy rà soát hình thức sang rà soát gắn với yêu cầu nâng cao chất lượng chính sách và hiệu quả quản lý nhà nước.

Đặc biệt, cuộc tổng rà soát đã huy động sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, từ

cấp tỉnh đến cấp xã, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động giữa các cơ quan, đơn vị. Sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp không chỉ góp phần bảo đảm chất lượng kết quả rà soát mà tạo cơ sở trong công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật của tỉnh.

Mặc dù thời gian triển khai ngắn, khối lượng văn bản cần rà soát lớn, trong khi các cơ quan, đơn vị vẫn phải thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ chính trị và chuyên môn khác, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, sự điều hành thống nhất của UBND tỉnh, vai trò nòng cốt của Sở Tư pháp cùng tinh thần trách nhiệm của các sở, ngành và địa phương, nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống VBQPPL trên địa bàn tỉnh đã được triển khai đồng bộ, khoa học, đúng tiến độ và bảo đảm chất lượng. Đây không chỉ là tiền đề quan trọng để đánh giá toàn diện thực trạng hệ thống VBQPPL của tỉnh mà còn tạo cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các quy định không còn phù hợp và kiến nghị Trung ương tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Có thể khẳng định rằng, cuộc tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 không chỉ đánh giá toàn diện chất lượng hệ thống văn bản hiện hành mà còn tạo bước chuyển tích cực trong tư duy và phương thức tổ chức công tác rà soát, hoàn thiện pháp luật. Những kết quả đạt được là minh chứng cho sự chủ động, trách nhiệm của tỉnh trong triển khai chủ trương lớn của Trung ương về hoàn thiện thể chế, đồng thời tạo nền tảng quan trọng để tiếp tục xây dựng hệ thống pháp luật địa phương đồng bộ, thống nhất, khả thi, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới. Đây cũng chính là dấu ấn nổi bật của Hà Tĩnh trong công tác hoàn thiện thể chế, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và đưa pháp luật thực sự trở thành động lực cho phát triển./.

LAN TỎA CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ - VÌ QUYỀN TIẾP CẬN CÔNG LÝ CỦA MỌI NGƯỜI DÂN

ĐINH ĐIỀU LINH

Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Hà Tĩnh

Hơn 80 năm xây dựng và phát triển, ngành Tư pháp Việt Nam luôn kiên định sứ mệnh phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và bảo đảm công bằng, công lý trong xã hội. Trong hành trình đó, trợ giúp pháp lý (TGPL) là một chính sách có ý nghĩa nhân văn sâu sắc của Đảng và Nhà nước, góp phần bảo đảm quyền tiếp cận công lý cho người nghèo, người có công với cách mạng, trẻ em, người khuyết tật và các nhóm yếu thế trong xã hội.

Tại Hà Tĩnh, công tác trợ giúp pháp lý luôn được Sở Tư pháp quan tâm chỉ đạo, đổi mới toàn diện cả về nội dung và phương thức hoạt động. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh đã không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ pháp lý miễn phí, đưa chính sách đến gần hơn với người dân, trở thành điểm tựa pháp lý tin cậy, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý. Đây cũng là thời điểm toàn ngành Tư pháp tích cực chuẩn bị các điều kiện để triển khai hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý có hiệu lực từ ngày 01/01/2027.

Giai đoạn 2021 - 2025, công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh đạt nhiều kết quả nổi bật. Trung tâm đã tổ chức trên 800 cuộc truyền thông pháp luật tại thôn, xóm, xã, phường; thực hiện hơn 1.500 vụ việc tư vấn, hướng dẫn pháp luật; cấp phát miễn phí trên 350.000 tờ gấp, tài liệu pháp luật; duy trì hiệu quả đường dây nóng 24/24 giờ; đồng thời niêm yết đầy đủ danh sách người thực hiện trợ giúp pháp lý tại cơ sở và các cơ quan tiền hành tố tụng, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận dịch vụ pháp lý miễn phí.

Bước sang năm 2026, công tác trợ giúp pháp lý tiếp tục được triển khai theo hướng chủ động, linh hoạt và bám sát cơ sở. Trung tâm đã phối hợp với UBND các xã tổ chức 12

cuộc truyền thông, tập huấn về trợ giúp pháp lý với hơn 1.100 lượt người tham dự; cấp phát trên 18.500 tờ rơi, tờ gấp và tài liệu pháp luật về trợ giúp pháp lý, pháp luật đất đai, dân sự, tư pháp người chưa thành niên và các chính sách an sinh xã hội. Những hoạt động này đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, giúp người dân hiểu rõ quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí và chủ động liên hệ với cơ quan trợ giúp pháp lý khi phát sinh khó khăn, vướng mắc.

Theo kết quả rà soát năm 2026, toàn tỉnh Hà Tĩnh có 567.580 người thuộc diện được trợ giúp pháp lý, chiếm 35,16% dân số. Trong đó, người có công với cách mạng, trẻ em, người khuyết tật, người thuộc hộ cận nghèo và nhiều nhóm yếu thế khác vẫn có nhu cầu rất lớn được tiếp cận dịch vụ pháp lý miễn phí. Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác truyền thông, bảo đảm chính sách trợ giúp pháp lý đến đúng đối tượng, đúng thời điểm và đúng nhu cầu.

Xác định truyền thông là cầu nối đưa chính sách pháp luật đến với người dân, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh đã chủ động đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền. Bên cạnh các hội nghị truyền thông, tập huấn tại cơ sở, Trung tâm đẩy mạnh ứng



Trợ giúp viên pháp lý thực hiện tư vấn pháp luật cho người dân

dụng công nghệ số thông qua Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Trang Fanpage và kênh TikTok của Trung tâm. Các nội dung pháp luật được thiết kế dưới dạng infographic, video ngắn và các bài viết ngắn gọn, dễ hiểu, bám sát những vấn đề người dân quan tâm. Việc kết hợp hài hòa giữa truyền thông trực tiếp và truyền thông trên môi trường số đã góp phần mở rộng phạm vi tiếp cận, giúp người dân dễ dàng tìm hiểu và yêu cầu trợ giúp pháp lý ngay từ khi phát sinh vướng mắc. Song song với công tác truyền thông, việc nâng cao chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý luôn được Trung tâm xác định là nhiệm vụ trọng tâm. Đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý và chuyên viên pháp lý luôn phát huy tinh thần trách nhiệm, tận tâm, khách quan, chủ động nghiên cứu hồ sơ, thu thập chứng cứ và áp dụng các biện pháp nghiệp vụ nhằm bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý.

Trong giai đoạn 2021 - 2025, Trung tâm đã thực hiện 1.363 vụ việc tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng và 1.150 vụ việc tư vấn pháp luật. Từ đầu năm 2026 đến nay, Trung tâm đã cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia thực hiện hơn 300 vụ việc tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, tư vấn pháp luật. Mỗi vụ việc được giải quyết đúng quy định pháp luật không chỉ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý mà còn góp phần nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với pháp luật và các cơ quan bảo vệ pháp luật.

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm hiện nay là tăng cường trợ giúp pháp lý cho trẻ em và người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Đây là nhóm đối tượng đặc biệt cần được bảo vệ do khả năng tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp còn hạn chế, nhất là khi tham gia các vụ việc hình sự hoặc là nạn nhân của bạo lực, xâm hại. Việc Luật Tư pháp người chưa thành niên có hiệu lực từ ngày 01/01/2026 đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng để bảo đảm quyền lợi của trẻ em trong quá trình tố tụng. Vì vậy, Trung tâm tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về quyền được trợ giúp pháp lý, quyền có người bào chữa và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, giúp trẻ em, gia đình, nhà trường và những người làm công tác bảo vệ trẻ em kịp thời tiếp cận các dịch vụ pháp lý miễn phí.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác trợ giúp pháp lý vẫn còn gặp không ít khó khăn. Số lượng người thuộc diện được trợ giúp pháp lý rất lớn, trong khi nguồn nhân lực của Trung tâm còn hạn chế. Ở nhiều địa bàn miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, việc tiếp cận thông tin pháp luật còn gặp khó khăn do điều kiện địa lý, phong tục tập quán và tâm lý e ngại khi tiếp xúc với cơ quan nhà nước. Không ít người dân chỉ tìm đến trợ giúp pháp lý khi vụ việc đã diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến hiệu quả bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.

Đề trợ giúp pháp lý thực sự trở thành điểm tựa pháp lý của người dân, trong thời gian tới Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục triển khai đồng bộ nhiều giải pháp. Trong đó, tập trung tăng cường truyền thông tại cơ sở, ưu tiên các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng; phát huy vai trò của chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và người có uy tín trong cộng đồng trong việc phát hiện, giới thiệu người thuộc diện được trợ giúp pháp lý. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, mở rộng truyền thông trên các nền tảng số; nâng cao chất lượng đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý; chủ động tham mưu hoàn thiện chính sách pháp luật về trợ giúp pháp lý, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Lan tỏa chính sách trợ giúp pháp lý không chỉ là phổ biến quy định của pháp luật mà còn là quá trình đưa công lý đến gần hơn với mỗi người dân, nhất là những người yếu thế trong xã hội. Khi mọi người dân đều biết quyền được trợ giúp pháp lý của mình và được hỗ trợ kịp thời khi gặp khó khăn pháp lý, chính sách trợ giúp pháp lý mới thực sự phát huy giá trị nhân văn, góp phần xây dựng nền tư pháp công bằng, minh bạch, vì Nhân dân phục vụ. Với quyết tâm đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động và lấy người dân làm trung tâm phục vụ, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh sẽ tiếp tục lan tỏa mạnh mẽ chính sách trợ giúp pháp lý, để không ai bị bỏ lại phía sau trên hành trình tiếp cận công lý./.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TẠI TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TỈNH HÀ TĨNH

HỒNG NHUNG

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Hà Tĩnh

Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, đấu giá tài sản ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong việc bảo đảm công khai, minh bạch, khai thác hiệu quả giá trị tài sản và góp phần tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Đặc biệt, đối với quyền sử dụng đất, tài sản công, tài sản thi hành án và các loại tài sản thuộc diện phải đấu giá, việc tổ chức đấu giá đúng pháp luật, khách quan, minh bạch không chỉ bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các bên mà còn góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Để thực hiện tốt vai trò đó, bên cạnh yêu cầu tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, chất lượng tổ chức đấu giá của các tổ chức đấu giá tài sản có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, bởi đây là một trong những yếu tố trực tiếp quyết định tính công khai, minh bạch, mức độ cạnh tranh và hiệu quả của từng cuộc đấu giá.

Tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Hà Tĩnh, việc nâng cao chất lượng tổ chức đấu giá càng trở nên cần thiết trong bối cảnh loại hình, số lượng và tính chất tài sản đưa ra đấu giá ngày càng đa dạng, yêu cầu của người có tài sản và người tham gia đấu giá ngày càng cao. Thực tiễn hoạt động của Trung tâm cho thấy, tổ chức một cuộc đấu giá không chỉ dừng lại ở việc bảo đảm đúng trình tự, thủ tục mà còn phải hướng đến tính chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, khách quan và khả năng tạo lập môi trường cạnh tranh thực chất. Điều đó đòi hỏi chất lượng phải được bảo đảm xuyên suốt từ khâu tiếp nhận, kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ, chuẩn bị thông tin về tài sản, niêm yết và thông báo công khai, tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia, tổ chức phiên đấu giá đến hoàn thiện hồ sơ sau đấu giá.

Trong thời gian qua, một trong những nội dung được Trung tâm chú trọng là nâng cao chất lượng chuẩn bị và công khai thông tin về tài sản, bảo đảm để người có nhu cầu có điều kiện tiếp cận thông tin đầy đủ, thuận lợi trước khi tham gia đấu giá. Theo đó, Trung tâm đã

chú trọng hoàn thiện hồ sơ đấu giá; thực hiện niêm yết, thông báo công khai thông tin về tài sản bằng nhiều hình thức; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có tài sản trong quá trình chuẩn bị hồ sơ và tổ chức đấu giá; đồng thời tăng cường thông tin trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, Trang thông tin điện tử của Trung tâm và các phương tiện thông tin đại chúng. Việc thực hiện đồng bộ các nội dung này không chỉ góp phần bảo đảm tính công khai, minh bạch của quá trình đấu giá mà còn tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân có nhu cầu tiếp cận thông tin và tham gia đấu giá, qua đó góp phần hạn chế sai sót, tranh chấp, khiếu nại phát sinh trong quá trình tổ chức.

Với những nỗ lực trong việc nâng cao chất lượng tổ chức đấu giá, mở rộng khả năng tiếp cận thông tin và triển khai đồng bộ các giải pháp, từ đầu năm 2026 đến nay, Trung tâm đã đạt được nhiều kết quả nổi bật. Trung tâm đã ký kết 24 hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, tổ chức thành công 15 phiên đấu giá và tiếp tục triển khai thực hiện 8 hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản. Đối với các tài sản đã có kết quả đấu giá, tổng giá khởi điểm đạt 102.278.655.317 đồng, tổng giá bán đạt 160.024.988.651 đồng, chênh lệch gần 60 tỷ đồng so với giá khởi điểm. Trong đó, nhóm tài sản là quyền sử dụng đất tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn và mang lại hiệu quả kinh tế nổi bật. Tổng giá khởi điểm của các tài sản quyền sử dụng đất đạt khoảng 90 tỷ đồng, giá bán đạt hơn 145 tỷ đồng, chênh lệch hơn 50 tỷ đồng so với giá khởi điểm. Đáng chú ý, phiên đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Cẩm Hưng đã thu hút hơn 150 hồ sơ đăng ký tham gia, với giá khởi điểm 17.393.600.000 đồng, giá bán thành đạt 46.573.600.000 đồng, vượt giá 29.180.000.000 đồng. Tại phiên đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Cổ Đàm ngày 16/7/2026, giá khởi điểm của 23 lô đất là 23.411.580.000 đồng, giá trúng đấu giá đạt 40.278.580.000 đồng, tăng 16.867.000.000 đồng so với giá khởi điểm.

Từ những kết quả trên có thể thấy, việc chú trọng nâng cao chất lượng tổ chức đấu giá, nhất là trong các khâu chuẩn bị hồ sơ, công khai thông tin và tổ chức phiên đấu giá, đã góp phần tạo lập môi trường cạnh tranh thực chất, nâng cao hiệu quả khai thác giá trị tài sản. Qua đó, hoạt động đấu giá không chỉ bảo đảm yêu cầu về trình tự, thủ tục mà còn góp phần đưa giá trị tài sản về gần hơn với giá trị thị trường, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của người có tài sản, người tham gia đấu giá. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Hà Tĩnh vẫn còn một số khó khăn, hạn chế. Đội ngũ đấu giá viên, chuyên viên còn ít, loại hình và tính chất tài sản đấu giá ngày càng đa dạng, đòi hỏi cao về chuyên môn, nghiệp vụ và khả năng xử lý tình huống. Cơ sở vật chất, trang thiết bị và việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động đấu giá còn cần tiếp tục đầu tư, hoàn thiện. Công tác phối hợp với một số cơ quan, đơn vị có tài sản trong chuẩn bị hồ sơ, cung cấp và hoàn thiện thông tin về tài sản đôi khi chưa thật sự đồng bộ, ảnh hưởng nhất định đến tiến độ tổ chức đấu giá. Bên cạnh đó, sự cạnh tranh ngày càng cao giữa các tổ chức đấu giá trên địa bàn cũng đặt ra yêu cầu Trung tâm phải không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực chuyên môn, tính chuyên nghiệp và hiệu quả tổ chức đấu giá, đồng thời bảo đảm tốt vai trò của một đơn vị sự nghiệp công lập trong phục vụ lợi ích công và nâng cao hiệu quả khai thác tài sản nhà nước.

Trong thời gian tới, để khắc phục các khó khăn, hạn chế trên cần tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy trình tổ chức đấu giá theo đúng quy định của pháp luật về đấu giá tài sản; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng ở từng khâu, từ tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đến tổ chức phiên đấu giá và hoàn thiện hồ sơ sau đấu giá. Đồng thời, quan tâm bố trí nhân lực phù hợp với khối lượng công việc, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ đấu giá viên, chuyên viên; thường xuyên trao đổi kinh nghiệm, rút kinh nghiệm sau các cuộc đấu giá, nhất là những trường hợp có tính chất phức tạp.

Thứ hai, chủ động phối hợp với người có tài sản và các cơ quan, đơn vị liên quan để rà soát, hoàn thiện hồ sơ và kiểm tra, đối chiếu thông tin về tài sản, nhất là đối với những tài sản có hồ sơ phức tạp. Đồng thời, tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời việc niêm yết, thông báo công khai thông tin trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, Trang thông tin điện tử của Trung tâm và các phương tiện thông tin phù hợp. Thông tin phải bảo đảm chính xác, đầy đủ, thống nhất và dễ tiếp cận, qua đó thu hút người tham gia, nâng cao tính cạnh tranh và hạn chế tranh chấp, khiếu nại phát sinh.

Thứ ba, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, khai thác hiệu quả các nền tảng điện tử trong công khai và quản lý thông tin đấu giá. Tiếp tục duy trì, phát huy hiệu quả hệ thống camera trong các phiên đấu giá và nghiên cứu áp dụng các giải pháp công nghệ phù hợp nhằm rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, nâng cao hiệu quả quản lý, tính công khai, minh bạch và hiện đại của hoạt động đấu giá.

Thứ tư, từng bước nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và nâng cao tính chuyên nghiệp. Quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn, ưu tiên các thiết bị trực tiếp phục vụ tổ chức, giám sát và lưu trữ thông tin đấu giá. Đồng thời, không ngừng nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động, lấy chất lượng dịch vụ, năng lực chuyên môn và hiệu quả tổ chức đấu giá làm cơ sở nâng cao uy tín, khả năng cạnh tranh và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của người có tài sản, người tham gia đấu giá.

Có thể thấy, nâng cao chất lượng và hiệu quả tổ chức đấu giá là yêu cầu thường xuyên, có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh. Hiệu quả hoạt động không chỉ được thể hiện ở kết quả về giá trị tài sản mà còn ở chất lượng tổ chức, tính công khai, minh bạch, sự tuân thủ pháp luật và khả năng phát huy giá trị tài sản. Đây là cơ sở để Trung tâm tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao năng lực chuyên môn, chất lượng dịch vụ và tính chuyên nghiệp, qua đó khẳng định vai trò của tổ chức đấu giá công lập, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác tài sản và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao./.

PHÁT HUY HIỆU QUẢ MÔ HÌNH “NGÀY THỨ BẢY VÌ DÂN PHỤC VỤ” TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

NGUYỄN THỊ THÙY LINH

Văn phòng HĐND - UBND phường Hoàng Sơn

Cải cách thủ tục hành chính không chỉ hướng đến đơn giản hóa quy trình giải quyết hồ sơ mà còn hướng tới xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch, thuận tiện, lấy người dân làm trung tâm phục vụ. Thực tế hiện nay, khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân chưa đồng đều; kỹ năng số của một bộ phận người dân còn hạn chế; hạ tầng và các điều kiện bảo đảm tiếp cận công nghệ tại một số khu vực chưa thực sự đáp ứng yêu cầu. Vì vậy, bên cạnh việc đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân từng bước hình thành kỹ năng và thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến, cần triển khai những giải pháp hỗ trợ phù hợp, linh hoạt, bảo đảm người dân được tiếp cận đầy đủ và thuận lợi với các dịch vụ hành chính công. Từ yêu cầu thực tiễn đó, tháng 3 năm 2026, UBND phường Hoàng Sơn đã lựa chọn triển khai mô hình “Ngày thứ Bảy vì dân phục vụ” tại khu vực Đông Yên (cũ), nhằm trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, đồng thời tạo điều kiện để tuyên truyền, hướng dẫn người dân từng bước tiếp cận và sử dụng các dịch vụ công trên môi trường số.

Khu vực Đông Yên (cũ) hiện có trên 200 hộ dân, chủ yếu là đồng bào Công giáo. Vào các ngày thứ Bảy hàng tuần, cán bộ, công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công cùng các bộ phận chuyên môn của Phường trực tiếp đến khu vực này để tiếp nhận hồ



sơ, hướng dẫn người dân hoàn thiện thủ tục, giải đáp những khó khăn, vướng mắc. Song song với đó, cán bộ trực tiếp hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản VNeID, nộp hồ sơ trực tuyến, theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ và khai thác các tiện ích của Công Dịch vụ công quốc gia.

Sau 12 lượt triển khai mô hình “Ngày thứ Bảy vì dân phục vụ” tại khu vực này, đã có 310 lượt người dân được hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời hỗ trợ 101 lượt chứng thực bản sao từ bản chính, 30 lượt đăng ký các sự kiện hộ tịch, 35 lượt người dân tiếp cận kịp thời các chính sách an sinh xã hội, góp phần bảo đảm quyền lợi chính đáng của người dân, nhất là các đối tượng yếu thế. Trong đó các thủ tục đều được giải quyết kịp thời, đúng quy định, góp phần giảm đáng kể thời gian, chi phí đi lại và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, nhất là người cao tuổi, người lao động và các hộ dân có hoàn cảnh

(Xem tiếp trang 33)

BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN TRONG KỶ NGUYÊN SỐ: NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG THỰC TIỄN VÀ VAI TRÒ CỦA LỰC LƯỢNG CÔNG AN HÀ TỈNH

Đại úy TRẦN QUỐC OAI
Công an tỉnh Hà Tĩnh

Sự phát triển bùng nổ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang đưa toàn xã hội bước vào kỷ nguyên số - nơi chuyển đổi số đóng vai trò động lực tăng trưởng cốt lõi. Trong không gian số, dữ liệu cá nhân (DLCN) không chỉ đơn thuần là thông tin nhân thân gắn liền với mỗi con người, mà đã thực sự trở thành một loại “tài nguyên số” vô cùng giá trị, là dòng máu chảy xuyên suốt các hoạt động quản trị nhà nước, phát triển kinh tế số và xây dựng xã hội số.

Tuy nhiên, sự gia tăng mạnh mẽ của các giao dịch điện tử, tích hợp dữ liệu liên thông và sự trỗi dậy của công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) cũng kéo theo những nguy cơ mất an toàn thông tin ở mức độ chưa từng có. Tình trạng thu thập trái phép, lộ lọt, mua bán và lợi dụng DLCN để thực hiện các hành vi lừa đảo trực tuyến đang diễn biến vô cùng phức tạp. Nhận thấy rõ yêu cầu cấp bách đó, Quốc hội đã thông qua Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân (Luật số 91/2025/QH15), tạo dấu mốc quan trọng trong quá trình hoàn thiện thể chế về bảo vệ dữ liệu cá nhân ở Việt Nam, đồng thời khẳng định và cụ thể hóa trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc bảo đảm quyền riêng tư, quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể dữ liệu.



Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (PA05) Công an tỉnh Hà Tĩnh tích cực triển khai Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân

Hà Tĩnh đang bước vào giai đoạn chuyển đổi số sâu rộng. Tỷ lệ người dân sử dụng thiết bị thông minh, giao tiếp trên môi trường điện tử và thực hiện Dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ rất cao. Mạng lưới định danh VNeID được phủ rộng khắp đến từng hộ gia đình. Tuy nhiên, cùng với những tiện ích vượt trội, không gian số tại Hà Tĩnh cũng trở thành mục tiêu mà các đối tượng tội phạm công nghệ cao nhắm đến để khai thác, đánh cắp DLCN.

Dưới sự chỉ đạo sát sao của Bộ Công an và Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Công an tỉnh Hà Tĩnh đã phát huy vai trò nòng cốt, ghi dấu ấn qua nhiều mặt công tác. Trước hết, công tác quản lý, vận hành hệ thống Dữ liệu dân cư trên địa bàn theo đúng nguyên tắc “Đúng

- *Đủ - Sạch - Sống*”, thực hiện nghiêm ngặt các quy trình bảo mật, bảo đảm không để xảy ra tình trạng lộ lọt dữ liệu từ nội bộ hệ thống.

Cùng với đó, lực lượng Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (PA05) phối hợp cùng các đơn vị nghiệp vụ và Công an địa phương đã đột phá trong đấu tranh, triệt phá tội phạm mạng, bóc gỡ nhiều đường dây tội phạm quy mô lớn. Hàng triệu bản ghi dữ liệu cá nhân, tài khoản ngân hàng bị mua bán trái phép đã bị ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm các ô nhóm giả mạo cơ quan công quyền để lừa đảo.

Đặc biệt, ngay khi Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân có hiệu lực, Công an tỉnh đã nhanh chóng tham mưu các văn bản hướng dẫn, tổ chức rà soát các “điểm nóng” có nguy cơ rò rỉ dữ liệu cao như ngân hàng, viễn thông, trường học, bệnh viện, doanh nghiệp bất động sản...

Mặc dù đã triển khai nhiều biện pháp, cách thức nhằm bảo vệ dữ liệu cá nhân, qua thực tiễn công tác, Công an tỉnh Hà Tĩnh nhận diện một số nguy cơ tiềm ẩn cần tiếp tục quan tâm:

Một là, tâm lý lơ là, chủ quan của người dân: Mặc dù quyền dữ liệu đã được pháp luật quy định rõ, một bộ phận không nhỏ người dân vẫn vô tư công khai các thông tin riêng tư (thẻ Căn cước, lịch trình, số điện thoại, tài khoản) lên các nền tảng mạng xã hội, hoặc dễ dàng đánh đổi dữ liệu cá nhân để lấy các tiện ích, ứng dụng miễn phí trôi nổi.

Hai là, nguy cơ rò rỉ từ khâu quản lý của các tổ chức, doanh nghiệp: Một số cơ sở kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thu thập dữ liệu khách hàng nhưng chưa đầu tư hệ thống bảo mật tương xứng, không xây dựng quy trình quản trị dữ liệu chuẩn mực. Hiện tượng chủ quan hoặc cá biệt có nhân viên tự ý trích xuất, tuồn dữ liệu ra ngoài vẫn xảy ra.

Ba là, sự biến tướng nguy hiểm của công nghệ lừa đảo: Tội phạm mạng triệt để lợi dụng công nghệ AI (Deepfake, Deepvoice) kết hợp với DLCN thu thập

được để xây dựng các kịch bản lừa đảo tinh vi, giả danh cơ quan Công an, Viện kiểm sát hay Ngân hàng. Tính chất xuyên biên giới và ẩn danh của không gian mạng khiến việc thu thập chứng cứ điện tử và truy vết gặp nhiều rào cản.

Bốn là, áp lực về năng lực và lực lượng tại cơ sở: Việc thực thi Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân đặt ra khối lượng công việc lớn. Lực lượng cán bộ chuyên trách an ninh mạng tại cấp xã còn tương đối mỏng, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác kiểm tra, giám sát chuyên sâu ở cấp cơ sở chưa theo kịp với tốc độ biến hóa của công nghệ.

Để phát huy những kết quả đạt được, đồng thời giải quyết những vấn đề đặt ra từ thực tiễn, thời gian tới cần tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân:

Thứ nhất, đẩy mạnh tham mưu và hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành:

Tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành Văn bản về nâng cao trách nhiệm bảo vệ DLCN trong toàn bộ hệ thống chính trị địa phương; đưa tiêu chí an toàn dữ liệu vào đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương. Thắt chặt cơ chế phối hợp liên ngành giữa Công an tỉnh với các Sở, ngành, các ngân hàng trên địa bàn và các nhà mạng viễn thông nhằm chủ động kiểm soát dòng chảy dữ liệu, phát hiện sớm các dấu hiệu giao dịch data trái phép.

Thứ hai, siết chặt công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm:

Tăng cường các đợt kiểm tra đột xuất và định kỳ về công tác bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ DLCN tại các cơ quan nhà nước, tổ chức tài chính, doanh nghiệp lớn trên địa bàn. Kiên quyết áp dụng các chế tài nghiêm khắc của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân đối với các hành vi mua bán, trao đổi, làm lộ lọt DLCN; xử lý trách nhiệm người đứng đầu nếu để xảy ra sự cố nghiêm trọng do thiếu trách nhiệm.

Thứ ba, đổi mới toàn diện công tác tuyên truyền, củng cố “Thế trận an ninh nhân dân trên không gian mạng”:

Chuyển đổi phương thức tuyên truyền từ thụ động sang chủ động, ngắn gọn, trực quan. Đây mạnh sản xuất các sản phẩm truyền thông số (infographic, video ngắn) đăng tải trên các trang chính thống của Công an tỉnh. Phát huy tối đa vai trò của lực lượng Công an xã, phường phối hợp cùng “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để hướng dẫn người dân nhận diện các nội dung “vùng đỏ” tuyệt đối không công khai, cách thực thi các quyền dữ liệu và kỹ năng bảo vệ thông tin cá nhân.

Thứ tư, tăng cường vai trò nòng cốt trong thực hiện Đề án 06:

Tiếp tục bảo vệ tuyệt đối an toàn cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư - “trái tim” của hệ thống dữ liệu toàn tỉnh. Đây mạnh tích hợp, khai thác các tiện ích từ ứng dụng VNeID, tạo điều kiện cho người dân thực hiện các giao dịch hành chính an toàn, văn minh, hạn chế tối đa việc phải cung cấp giấy tờ bản giấy dễ bị sao chụp, rò rỉ.

Công tác bảo vệ “tài nguyên dữ liệu” đòi hỏi sự chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, sự tuân thủ nghiêm túc của các doanh nghiệp và sự chủ động bảo vệ quyền lợi của mỗi người dân. Trong cuộc chiến thầm lặng đó, lực lượng Công an tỉnh Hà Tĩnh luôn khẳng định bản lĩnh, vai trò nòng cốt, tiên phong; quyết tâm giữ vững trận địa an ninh mạng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân, góp phần đặc lực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội bền vững của quê hương Hà Tĩnh trong thời kỳ hội nhập số./.

PHÁT HUY HIỆU QUẢ MÔ HÌNH... *(Tiếp theo trang 30)*

khó khăn. Đáng chú ý, trong tổng số lượt được hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính, có gần 46% trường hợp liên quan đến việc tạo tài khoản VNeID và hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Đây là minh chứng rõ nét cho thấy mô hình không chỉ giải quyết các thủ tục hành chính trước mắt mà còn góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng số của người dân, từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ công trên môi trường điện tử. Nếu trước đây nhiều người dân còn e ngại khi sử dụng điện thoại thông minh để thực hiện thủ tục hành chính thì nay, thông qua sự hướng dẫn trực tiếp của cán bộ, công chức, nhiều người đã biết cách đăng ký tài khoản VNeID, nộp hồ sơ trực tuyến, theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ và khai thác các tiện ích của Cổng Dịch vụ công quốc gia, từ đó tạo nền tảng để người dân chủ động thực hiện các thủ tục hành chính trong những lần tiếp theo, góp phần thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ. Bên cạnh đó, việc trực tiếp xuống cơ sở đã giúp đội ngũ cán bộ, công chức nắm bắt đầy đủ hơn những khó khăn, vướng mắc của người dân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính và kịp thời điều chỉnh phương thức phục vụ, nâng cao kỹ năng hướng dẫn và tăng cường trách nhiệm trong thực thi công vụ.

Thời gian tới, UBND phường Hoành Sơn tiếp tục xác định chuyển mạnh từ phương thức phục vụ trực tiếp sang cung cấp, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường số. Do đó, cùng với việc đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử VNeID và các nền tảng số; thúc đẩy số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, phường sẽ tiếp tục nâng cao kỹ năng số và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức. Đối với mô hình “Ngày thứ Bảy vì dân phục vụ”, Phường xác định đây là giải pháp hỗ trợ phù hợp trong giai đoạn chuyển tiếp và sẽ được duy trì có chọn lọc, trên những địa bàn, nhóm đối tượng và thời điểm thực sự cần thiết, căn cứ điều kiện thực tế và nhu cầu của người dân. Qua đó, vừa bảo đảm quyền tiếp cận dịch vụ hành chính công của mọi người dân, vừa từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thu hẹp khoảng cách số và hướng tới xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp./.

ĐƯA PHÁP LUẬT ĐẾN GẦN THANH NIÊN BẰNG NỀN TẢNG SỐ

NGUYỄN VIỆT HẢI ĐĂNG

Ủy viên BCH Trung ương Đoàn, Phó Bí thư Tỉnh đoàn

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, cách thức tiếp cận thông tin, học tập, giao tiếp và tham gia các hoạt động xã hội của thanh niên đã có nhiều thay đổi. Không gian mạng và các nền tảng số không chỉ trở thành môi trường sinh hoạt quen thuộc mà còn là nơi hình thành nhận thức, định hướng hành vi và lan tỏa các giá trị trong giới trẻ. Điều đó đặt ra yêu cầu phải đổi mới mạnh mẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuyển từ phương thức tuyên truyền truyền thống sang các hình thức hiện đại, linh hoạt, lấy nền tảng số làm cầu nối để đưa pháp luật đến gần thanh niên hơn.



Tỉnh đoàn Hà Tĩnh ra mắt 02 công trình thanh niên: “AI đồng hành cùng cán bộ Đoàn” và “Nền tảng số dữ liệu lớn của Đoàn”

Thực tế cho thấy, thanh niên là lực lượng có khả năng tiếp cận và làm chủ công nghệ nhanh nhất, nhưng đồng thời cũng là nhóm chịu nhiều tác động từ mặt trái của không gian mạng. Tình trạng thông tin giả, lừa đảo trực

tuyến, xâm phạm dữ liệu cá nhân, vi phạm bản quyền, bạo lực mạng, các hành vi lợi dụng trí tuệ nhân tạo để tạo nội dung sai sự thật... đang diễn biến ngày càng phức tạp. Nếu thiếu kiến thức pháp luật và kỹ năng số, thanh niên rất dễ trở thành nạn nhân hoặc vô

tình trở thành người vi phạm pháp luật trên môi trường mạng. Vì vậy, đưa pháp luật đến với thanh niên bằng các nền tảng số không chỉ giúp nâng cao nhận thức pháp luật mà còn góp phần hình thành ý thức thượng tôn pháp luật, xây dựng văn hóa ứng xử văn minh và trách nhiệm công dân trong thời đại số. Đây cũng là yêu cầu đặt ra trong Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; Quyết định số 311/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030 cùng nhiều chủ trương, định hướng của Trung ương Đoàn và của tỉnh Hà Tĩnh về chuyển đổi số và xây dựng văn hóa số.

Nhận thức rõ vai trò của tổ chức Đoàn trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thời gian qua Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Hà Tĩnh đã xác định chuyển đổi số không chỉ là công cụ hỗ trợ mà còn là phương thức quan trọng để đổi mới toàn diện hoạt động tuyên truyền, đưa pháp luật đến gần hơn với đoàn viên, thanh niên. Các cấp bộ Đoàn trong tỉnh đã chủ động ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng mạng xã hội để xây dựng nhiều sản phẩm truyền thông hiện đại, hấp dẫn, phù hợp với thói quen tiếp nhận thông tin của người trẻ.

Trước hết, Tỉnh đoàn tập trung nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp thông qua các lớp tập huấn về thiết kế truyền thông số, ứng dụng Canva, CapCut, ChatGPT và nhiều công cụ trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác tuyên truyền. Sau các lớp tập huấn, cán bộ Đoàn từng bước chủ động xây dựng infographic, video ngắn, podcast, bản tin có giọng đọc AI, hình ảnh trực quan và các sản phẩm truyền thông đa phương tiện về pháp luật. Qua đó, những quy định vốn được xem là khô khan đã được chuyển tải thành các nội dung gần gũi, dễ hiểu, dễ nhớ và phù hợp với xu hướng tiếp nhận thông tin của thanh niên trên các nền tảng số. Cùng với đó, các mô hình như “AI đồng

hành cùng cán bộ Đoàn”, “Nền tảng số dữ liệu lớn của Đoàn” được triển khai nhằm từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, điều hành, khai thác dữ liệu và hỗ trợ nghiệp vụ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

Song song với việc nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, các cấp bộ Đoàn tiếp tục phát huy hiệu quả hệ thống các nền tảng truyền thông số của tổ chức Đoàn. Fanpage Tỉnh đoàn Hà Tĩnh với hơn 70.000 lượt theo dõi và Fanpage Hoa Sen Xanh với hơn 18.000 lượt theo dõi thường xuyên đăng tải các thông tin về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời tuyên truyền nhiều nội dung thiết thực liên quan trực tiếp đến thanh niên như Luật Thanh niên, Luật Trẻ em, Luật An ninh mạng, pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm công nghệ cao, bảo vệ dữ liệu cá nhân, nghĩa vụ quân sự, hôn nhân và gia đình, bảo vệ môi trường... Các chuyên mục “Tuổi trẻ với pháp luật”, “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp” được duy trì thường xuyên với gần 2.000 tin, bài mỗi tháng, góp phần lan tỏa thông tin tích cực, xây dựng ý thức chấp hành pháp luật và hình thành văn hóa ứng xử văn minh trên không gian mạng trong đoàn viên, thanh niên.

Nhằm tạo điều kiện để thanh niên chủ động tiếp cận và tìm hiểu pháp luật, Tỉnh đoàn đã xây dựng nhiều mô hình tuyên truyền theo hướng số hóa như “Bản tin số thanh niên”, “Thư viện pháp luật số”, thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật mới, những tình huống thực tiễn, kỹ năng nhận diện hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng cũng như các chính sách liên quan trực tiếp đến thanh thiếu nhi. Đồng thời, đã tích cực tuyên truyền, khích lệ đoàn viên, thanh niên hưởng ứng các cuộc thi trực tuyến về tìm hiểu pháp luật do các cơ quan, đơn vị tổ chức, như: “Tìm hiểu pháp luật về an toàn giao thông”, “Tìm hiểu kiến thức pháp luật”, “Ứng dụng công nghệ trong công tác bảo đảm trật tự an toàn



Đ/c Nguyễn Duy Lâm - Ủy viên Trung ương Đảng khóa XIV, Bí thư Tỉnh ủy Hà Tĩnh, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội khóa XVI tỉnh Hà Tĩnh cùng các đồng chí đại biểu tham quan các công trình số của tuổi trẻ Hà Tĩnh tại Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XIX

giao thông”, “Thuế với người dân và doanh nghiệp năm 2026”..., góp phần khơi dậy tinh thần chủ động tìm hiểu, nâng cao kiến thức và ý thức chấp hành pháp luật của đoàn viên, thanh niên.

Cùng với việc đổi mới hoạt động tuyên truyền trên các nền tảng số, tuổi trẻ Hà Tĩnh còn phát huy vai trò xung kích trong hỗ trợ cộng đồng tiếp cận chuyển đổi số gắn với phổ biến, giáo dục pháp luật. Phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai rộng khắp với hơn 300 đội hình thanh niên hỗ trợ chuyển đổi số tại cơ sở, trực tiếp hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt và sử dụng gần 400.000 lượt ứng dụng i-Hà Tĩnh; hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và sử dụng các nền tảng số của tỉnh. Trong quá trình hỗ trợ, đoàn viên, thanh niên đồng thời tuyên truyền các quy định của pháp luật về chuyển đổi số, bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhận diện đường link giả mạo, phòng chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ tài khoản cá nhân và hướng dẫn người dân sử dụng công nghệ an toàn, đúng quy định của pháp luật. Qua những việc làm cụ thể đó, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật không còn chỉ dừng ở việc

truyền tải qua văn bản hay các buổi tuyên truyền tập trung, mà đã chuyển sang hướng dẫn, hỗ trợ trực tiếp, đưa pháp luật đến gần hơn với đời sống và nhu cầu thực tiễn của người dân, thanh niên.

Để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên nền tảng số, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Hà Tĩnh luôn chú trọng phát huy sức mạnh của cơ chế phối hợp liên ngành. Thời gian qua, Tỉnh đoàn đã phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo cùng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức nhiều

chương trình tuyên truyền, tập huấn về kỹ năng số, kỹ năng nhận diện thông tin xấu độc, phòng chống tội phạm công nghệ cao, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống bạo lực học đường và xây dựng văn hóa ứng xử trên không gian mạng. Thông qua sự phối hợp này, các nội dung pháp luật được truyền tải theo hướng thống nhất, chính xác, gần gũi với thanh niên, đồng thời tạo điều kiện để đoàn viên, thanh niên được tiếp cận thông tin pháp luật từ các cơ quan chuyên môn một cách nhanh chóng và tin cậy.

Những kết quả đạt được trong thời gian qua cho thấy việc ứng dụng nền tảng số đã góp phần quan trọng đổi mới phương thức phổ biến, giáo dục pháp luật của tổ chức Đoàn. Từ cách làm chủ yếu dựa vào các hội nghị, buổi sinh hoạt trực tiếp, hoạt động tuyên truyền đã từng bước chuyển sang mô hình kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; giữa hình thức truyền thống với các sản phẩm truyền thông số ngắn gọn, trực quan, có tính tương tác cao. Nhờ đó, phạm vi tiếp cận được mở rộng, nội dung pháp luật trở nên gần gũi hơn với thanh niên, góp phần

nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và hình thành văn hóa ứng xử văn minh trên môi trường số.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác đưa pháp luật đến gần thanh niên bằng nền tảng số vẫn còn gặp không ít khó khăn. Tốc độ phát triển của công nghệ và các nền tảng số diễn ra nhanh chóng trong khi phương thức tuyên truyền ở một số nơi còn chậm đổi mới; năng lực ứng dụng công nghệ của một bộ phận cán bộ Đoàn, báo cáo viên, tuyên truyền viên chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Một bộ phận thanh niên, đặc biệt ở khu vực nông thôn, miền núi còn hạn chế về kỹ năng số; trong khi đó, thông tin xấu, độc, tin giả, hành vi lừa đảo trực tuyến và việc lợi dụng trí tuệ nhân tạo để tạo ra nội dung sai sự thật ngày càng tinh vi, ảnh hưởng trực tiếp đến nhận thức và hành vi của người sử dụng mạng xã hội. Điều đó đòi hỏi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ hơn nữa, lấy nền tảng số làm không gian tuyên truyền chủ đạo nhưng đồng thời phải bảo đảm tính chính xác, kịp thời và phù hợp với nhu cầu của thanh niên.

Từ thực tiễn triển khai, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Hà Tĩnh xác định trong thời gian tới sẽ tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng lấy thanh niên làm trung tâm và lấy nền tảng số làm phương thức triển khai chủ yếu. Trước hết, tiếp tục xây dựng hệ sinh thái truyền thông số của tổ chức Đoàn, phát triển các chuyên trang, chuyên mục, thư viện pháp luật số và kho dữ liệu truyền thông dùng chung; tăng cường sản xuất video ngắn, infographic, podcast, đồ họa chuyển động và các sản phẩm đa phương tiện để truyền tải những quy định pháp luật bằng ngôn ngữ gần gũi, sinh động, phù hợp với thói quen tiếp nhận thông tin của thanh niên.

Cùng với đó, đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; khai thác hiệu quả dữ liệu số để xây dựng nội dung tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng thanh niên,

giúp người học dễ tiếp cận, dễ ghi nhớ và dễ vận dụng trong thực tiễn. Việc ứng dụng AI không nhằm thay thế đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên mà là công cụ hỗ trợ nâng cao chất lượng, tốc độ và hiệu quả truyền tải thông tin pháp luật.

Bên cạnh đó, tiếp tục phát huy hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”, các tổ công nghệ số cộng đồng và đội hình thanh niên tình nguyện trong hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng. Mỗi hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số cần gắn với tuyên truyền pháp luật để người dân và thanh niên không chỉ biết sử dụng công nghệ mà còn biết sử dụng đúng pháp luật, an toàn và có trách nhiệm.

Đồng thời, tiếp tục mở rộng cơ chế phối hợp giữa tổ chức Đoàn với Sở Tư pháp, Công an tỉnh, ngành Giáo dục, các cơ quan báo chí, doanh nghiệp công nghệ và đội ngũ chuyên gia, luật sư, người có ảnh hưởng trên mạng xã hội nhằm xây dựng nhiều sản phẩm truyền thông chất lượng cao, phù hợp với từng nhóm đối tượng thanh niên. Qua đó, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ hơn, góp phần đưa pháp luật đến với thanh niên bằng nhiều hình thức sáng tạo, hiện đại và hiệu quả.

Đưa pháp luật đến gần thanh niên bằng nền tảng số không chỉ là yêu cầu của quá trình chuyển đổi số quốc gia mà còn là giải pháp quan trọng để xây dựng lớp thanh niên có tri thức, bản lĩnh, kỹ năng số và ý thức thượng tôn pháp luật. Với tinh thần tiên phong, sáng tạo và khát vọng cống hiến, tuổi trẻ Hà Tĩnh sẽ tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền, phát huy hiệu quả các nền tảng số để lan tỏa kiến thức pháp luật, góp phần xây dựng môi trường số an toàn, lành mạnh, hình thành văn hóa sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, đóng góp tích cực vào sự phát triển nhanh, bền vững của quê hương Hà Tĩnh trong kỷ nguyên số./.

HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VÀ BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG

LÊ XUÂN TỪ

Phó Giám đốc Sở Công Thương

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ và các phương thức sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng không ngừng thay đổi, phát triển thương mại gắn với bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đang trở thành yêu cầu quan trọng đối với các địa phương. Tại Hà Tĩnh, với lợi thế là địa phương có Khu kinh tế Vũng Áng, Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo và hệ thống hạ tầng thương mại, logistics đang từng bước được đầu tư đồng bộ, việc tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách phát triển thương mại gắn với bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng không chỉ góp phần nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước mà còn tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, tỉnh Hà Tĩnh đã từng bước cụ thể hóa bằng các cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Các nội dung được triển khai trên nhiều lĩnh vực, từ xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, logistics đến bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý thị trường, hướng tới xây dựng môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng, thuận lợi cho doanh nghiệp và người tiêu dùng.



Ông Lê Xuân Từ - Phó Giám đốc Sở Công thương phát biểu tại buổi làm việc triển khai chương trình địa phương số, hỗ trợ phát triển thương mại điện tử

Trong những năm gần đây, hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh có nhiều đổi mới theo hướng kết hợp giữa phương thức truyền thống với ứng dụng các nền tảng số. Các chương trình hội chợ, kết nối cung cầu, quảng bá sản phẩm địa phương, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử và các hoạt động livestream bán hàng đã góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao giá trị sản phẩm, đặc biệt đối với các sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và đặc sản của tỉnh. Qua đó, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp từng bước được cải thiện, góp phần thúc đẩy phát triển thương mại theo hướng hiện đại và bền vững.

Cùng với phát triển thị trường, công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày càng được quan tâm thông qua việc hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan

quản lý nhà nước, tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật và nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp về quyền và nghĩa vụ trong bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Việc triển khai Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023 trên địa bàn tỉnh đã tạo cơ sở để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, nhất là trong giải quyết phản ánh, kiến nghị của người tiêu dùng và kiểm soát các hành vi vi phạm trong hoạt động thương mại.

Với vai trò là cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại, Sở Công Thương đã chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, các cơ chế, chính sách⁽¹⁾ nhằm cụ thể hóa chủ trương của Trung ương về phát triển thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Qua đó, từng bước tháo gỡ khó khăn, tạo động lực phát triển thương mại; quyền lợi người tiêu dùng được quan tâm, đồng thời từng bước hình thành hành lang pháp lý phù hợp, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và hỗ trợ doanh nghiệp thích ứng với yêu cầu phát triển trong bối cảnh mới.

Bên cạnh đó, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về thương mại và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được triển khai thường xuyên thông qua nhiều hình thức đa dạng. Các hội nghị tập huấn, chương trình truyền thông hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam (15/3), các hoạt động tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số đã góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân kinh doanh cũng như kỹ năng tiêu dùng an toàn của người dân.

Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường tiếp tục được tăng cường, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu và các lĩnh vực có nguy cơ cao phát sinh vi phạm. Các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm quy định về ghi nhãn hàng hóa, niêm yết giá, gian lận thương mại và xâm phạm quyền lợi người tiêu dùng được phát hiện, xử lý kịp thời. Tính riêng từ ngày

15/12/2025 đến nay, lực lượng Quản lý thị trường đã thực hiện 323 cuộc kiểm tra, phát hiện 314 vụ vi phạm với 420 hành vi vi phạm, tổng số tiền xử phạt, tịch thu và tiêu hủy hàng hóa gần 2 tỷ đồng. Những kết quả này không chỉ góp phần ổn định thị trường mà còn tăng cường tính răn đe, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động thương mại.

Mặc dù mặc dù hoạt động thương mại, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đạt được những kết quả tích cực, song trước yêu cầu phát triển của nền kinh tế số và hội nhập quốc tế, công tác này vẫn còn một số bất cập như:

Sự phát triển nhanh của thương mại điện tử làm gia tăng nguy cơ phát sinh các hành vi kinh doanh hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, quảng cáo sai sự thật và xâm phạm quyền lợi người tiêu dùng, trong khi việc phát hiện, xử lý vi phạm còn gặp nhiều khó khăn.

Việc tiếp cận chính sách của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã và hộ kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn do doanh nghiệp chưa đủ nguồn lực để đầu tư ứng dụng công nghệ số, xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc và phát triển các kênh phân phối hiện đại.

Cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tuy đã được tăng cường nhưng việc chia sẻ, khai thác và kết nối dữ liệu phục vụ kiểm tra, giám sát vẫn chưa thật sự đồng bộ. Việc thiếu cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ chế trao đổi thông tin kịp thời giữa các ngành, các cấp làm giảm hiệu quả phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm, đặc biệt đối với các giao dịch được thực hiện trên môi trường số hoặc có yếu tố liên tỉnh, xuyên biên giới.

Mặc dù Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023 đã bổ sung nhiều quy định, tuy nhiên vẫn còn những khó khăn liên quan đến thu thập chứng cứ điện tử, xác định chủ thể vi phạm, giải quyết tranh chấp trực tuyến và bảo đảm thi hành các quyết

định xử lý đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động trên môi trường mạng.

Nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển thương mại trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy phát triển thương mại gắn với bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cần được thực hiện đồng bộ. Vì vậy, trong thời gian tới cần tập trung thực hiện một số giải pháp trọng tâm sau:

Thứ nhất, chủ động rà soát những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực thi pháp luật, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản, cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền; đồng thời tổng hợp những bất cập, vướng mắc vượt thẩm quyền để kiến nghị Chính phủ, các bộ, ngành xem xét, hoàn thiện quy định pháp luật, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển thương mại gắn với phát huy lợi thế của địa phương, ưu tiên các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh.

Thứ ba, nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật để nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật của cộng đồng doanh nghiệp và người tiêu dùng; đồng thời tăng cường chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại.

Thứ tư, thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý nhà nước; hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý thị trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, thương mại điện tử; đồng thời khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quản trị, truy xuất nguồn gốc, thanh toán điện tử đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế số.

Thứ năm, tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, tăng cường tuyên truyền về tiêu dùng an toàn, tiêu dùng xanh, tiêu dùng bền vững; hướng dẫn người dân kỹ năng mua sắm trên môi trường số và chủ động thực hiện quyền, nghĩa vụ của người tiêu dùng theo quy định của pháp luật./.

(1) - Ban thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 06/8/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới; Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 26/5/2024 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh xuất khẩu gắn với phát triển dịch vụ logistics giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 96/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 về một số chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đến năm 2025, Nghị quyết số 113/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về một số chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics và xuất khẩu trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2024-2025.

- UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch, Quyết định quan trọng, bao gồm: Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 31/7/2020 về Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, số 304/KH-UBND ngày 10/8/2020 về việc triển khai thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2020-2025, số 449/KH-UBND ngày 16/10/2023 về việc triển khai thi hành Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh, số 216/KH-UBND ngày 09/6/2023 về việc thực hiện đề án chống hàng giả và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong thương mại điện tử đến năm 2025, số 45/KH-UBND ngày 30/1/2026 triển khai thực hiện Đề án phát triển hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh. Các Quyết định gồm: Quyết định số 2494/2025/QĐ-UBND ngày 10/10/2025 ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030; Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 08/6/2026 phê duyệt Kế hoạch hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030; Quyết định số 47/2026/QĐ-UBND ban hành Quy chế phối hợp thực hiện các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tiếp nhận, giải quyết phản ánh, yêu cầu, khiếu nại của người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC THI PHÁP LUẬT ĐÁP ỨNG YÊU CẦU HỘI NHẬP QUỐC TẾ

LÊ VĂN THÀNH

Phó trưởng phòng Nghiệp vụ hải quan,
Chi cục Hải quan khu vực XI



Hội nghị chuyên đề nâng cao nghiệp vụ lực lượng kiểm soát hải quan

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và bảo đảm pháp luật được thực thi nghiêm minh, thống nhất, hiệu quả là yếu tố then chốt bảo đảm sự phát triển ổn định của mỗi quốc gia, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, công khai và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Đối với các lực lượng thực thi pháp luật ở cửa khẩu, biên giới, trong đó có lực lượng hải quan, yêu cầu hội nhập quốc tế đặt ra nhiệm vụ vừa tạo thuận lợi cho thương mại hợp pháp, vừa bảo đảm kiểm soát hiệu quả hoạt động xuất nhập khẩu, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, vận chuyển trái phép hàng hóa, ma túy và các hành vi vi phạm pháp luật. Việc nâng cao năng lực quản lý rủi ro, ứng dụng công nghệ hiện đại, tăng

cường hợp tác quốc tế và trao đổi thông tin với cơ quan chức năng các nước sẽ góp phần nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, bảo vệ lợi ích quốc gia và tạo môi trường thương mại lành mạnh.

Ngành Hải quan đã và đang nỗ lực đẩy mạnh hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quy trình, quy chế làm việc, bảo đảm hiện đại, đồng bộ, thống nhất, minh bạch, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Trong thời gian qua, nhiều chính sách mới đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được ban hành đã tạo ra những đột phá quan trọng, tháo gỡ kịp thời điểm nghẽn về pháp luật, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đất nước. Đặc biệt, việc sửa đổi Luật Hải quan và ban hành Nghị định số 167/2025/NĐ-CP đã hình thành một hệ thống quy định pháp

luật thống nhất, đồng bộ từ luật đến văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm tính liên thông và khả thi trong tổ chức thực hiện.

Ngày 30/4/2025, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, nhấn mạnh yêu cầu đổi mới toàn diện công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; khắc phục tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn; nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi; lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; coi pháp luật là động lực phát triển và lợi thế cạnh tranh của quốc gia.

Thực tiễn tại Chi cục Hải quan khu vực XI (quản lý địa bàn Nghệ An và Hà Tĩnh) cho thấy những kết quả tích cực trong 6 tháng đầu năm 2026. Theo đó, đơn vị đã thực hiện thủ tục thông quan cho 115.084 tờ khai xuất nhập khẩu, tăng 49% so với cùng kỳ năm 2025; kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa đạt 8.652,7 triệu USD, tăng 46%; thu ngân sách Nhà nước đạt 6.014,57 tỷ đồng, tăng 35% so với cùng kỳ năm 2025. Công tác cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số được quan tâm chỉ đạo quyết liệt. Hệ thống công nghệ thông tin vận hành ổn định 24/7, 100% tờ khai xuất nhập khẩu thực hiện trên hệ thống VNACCS/VCIS; triển khai thí điểm phòng họp trực tuyến, hệ thống camera AI giám sát cổng cảng tại Hải quan cửa khẩu cảng Vũng Áng nhằm giám sát phương tiện, hàng hóa xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh ra, vào khu vực cảng; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; duy trì áp dụng và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong toàn chi cục. Đơn vị tổ chức Hội nghị đối thoại Hải quan - doanh nghiệp năm 2026 tại 6 đơn vị cửa khẩu/ngoài cửa khẩu nhằm tuyên truyền pháp luật và tiếp nhận, giải quyết vướng mắc của doanh nghiệp, góp phần tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh, quá cảnh. Chủ động trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới: phát hiện, xử lý 136 vụ vi phạm, trong đó có các vụ việc liên quan đến ma túy, vàng, hàng hóa vận chuyển trái

phép. Tăng cường công tác phức tạp và kiểm tra sau thông quan; đã hoàn thành 49 cuộc kiểm tra, thu nộp ngân sách Nhà nước từ thuế ấn định và xử phạt hơn 4,69 tỷ đồng.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thực thi pháp luật hải quan vẫn còn một số hạn chế khách quan như: tình trạng chồng chéo, thiếu thống nhất giữa một số văn bản quy phạm pháp luật; việc tổ chức thực hiện ở một số nơi chưa đồng đều; một bộ phận đội ngũ thực thi pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh hội nhập; ứng dụng công nghệ thông tin và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan còn hạn chế, chưa đồng bộ, thống nhất... Những yếu tố này ảnh hưởng phần nào đến môi trường đầu tư, hiệu quả quản trị công, niềm tin của người dân và doanh nghiệp cũng như uy tín của Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế. Vì vậy, việc nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật cần được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị.

Để đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện đại, hiệu lực, hiệu quả trong kỷ nguyên mới, công tác xây dựng và thi hành pháp luật hải quan cần được đổi mới căn bản, lấy thực tiễn làm thước đo. Cụ thể:

Thứ nhất, tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật hải quan theo hướng đồng bộ, minh bạch, ổn định và phù hợp với các cam kết quốc tế; đẩy mạnh đánh giá tác động chính sách trước và sau khi ban hành văn bản, kịp thời tháo gỡ những điểm nghẽn phát sinh từ thực tiễn thi hành Nghị định 167/2025/NĐ-CP và các quy định liên quan.

Thứ hai, đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp; chủ động nghiên cứu, dự báo từ thực tiễn và kinh nghiệm quốc tế để nâng cao tính khả thi và hiệu quả của các quy định.

Thứ ba, nâng cao năng lực thực chất của đội ngũ cán bộ, công chức hải quan thông qua tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng gắn với

(Xem tiếp trang 46)

CƠ CHẾ ĐÁNH GIÁ MỚI VỀ CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT: TỪ ĐIỂM SỐ ĐẾN KẾT QUẢ THỰC CHẤT

PHƯƠNG THẢO

Năm 2026 là năm đầu tiên thực hiện đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Điểm thay đổi căn bản là không còn áp dụng phương pháp chấm điểm như trước đây mà đánh giá theo hai mức “Đạt” hoặc “Không đạt” đối với từng nội dung, chỉ tiêu. Đặt trong bối cảnh vận hành chính quyền địa phương hai cấp, sự thay đổi này không chỉ điều chỉnh cách thức đánh giá mà còn đặt ra yêu cầu cao hơn đối với chất lượng tổ chức thi hành pháp luật ở cơ sở, đồng thời mở ra cơ hội để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực chất của công tác này trong giai đoạn mới.

Theo quy định trước đây tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, bộ tiêu chí tiếp cận pháp luật gồm 05 tiêu chí, 20 chỉ tiêu, được lượng hóa bằng thang điểm 100; đơn vị cấp xã được công nhận đạt chuẩn khi tổng điểm các tiêu chí đạt từ 80 điểm trở lên và từng tiêu chí đạt từ 50% điểm tối đa trở lên. Cách thiết kế này có ưu điểm là linh hoạt, phù hợp với điều kiện tổ chức bộ máy và yêu cầu quản lý tại thời điểm ban hành. Tuy nhiên, theo đánh giá của Bộ Tư pháp, cách tính điểm cộng dồn khiến kết quả tốt ở một số chỉ tiêu có thể bù đắp cho kết quả còn hạn chế ở chỉ tiêu khác, đây là một trong những nguyên nhân khiến tỷ lệ đạt chuẩn hằng năm trên cả nước luôn ở mức trên 95%, trong khi thực tế kiểm tra cho thấy chưa có sự khác biệt rõ rệt về môi trường pháp lý giữa đơn vị đạt và chưa đạt chuẩn. Bộ tiêu chí cũ cũng có phạm vi khá rộng, một số nội dung trùng lặp với các bộ tiêu chí khác đang áp dụng đối với cấp xã như nông thôn mới, đô thị văn minh, “xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Cùng với quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương, yêu cầu đổi mới cơ chế đánh giá càng trở nên cần thiết. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 và các văn bản có liên quan đã thiết lập mô hình chính quyền địa phương hai cấp, kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện từ ngày 01/7/2025, trong khi theo quy định cũ, cấp xã tự chấm điểm và gửi hồ sơ lên Ủy ban nhân dân cấp huyện để công nhận. Khi giải thể cấp huyện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục đánh giá cần được quy định lại; đồng thời, việc phân định thẩm quyền theo Nghị định số 120/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ đã bổ sung cho cấp xã nhiều nhiệm vụ mới liên quan trực tiếp đến các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật.

Nội dung đổi mới của cơ chế đánh giá theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg

Về cơ cấu tiêu chí, Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg quy định bộ tiêu chí theo hướng tinh gọn, tập trung vào lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành Tư pháp, từ 05 tiêu chí, 20 chỉ tiêu, bộ tiêu chí này được rút gọn còn 03 tiêu chí, 14 chỉ tiêu, bao gồm: ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở. Phụ lục I Thông tư số 15/2025/TT-BTP cụ thể hóa 14 chỉ tiêu thành 25 nội dung, mỗi nội dung có một mức độ đạt chuẩn riêng; hệ thống biểu mẫu hồ sơ cũng giảm còn 06 biểu mẫu, ít hơn 04 biểu mẫu so với trước.

Về nguyên tắc xác định kết quả, Thông tư số 15/2025/TT-BTP không quy định cách tính điểm mà xác định mức độ đạt chuẩn của từng nội dung theo tỷ lệ hoặc yêu cầu cụ thể. Khác với cơ chế trước đây, kết quả đánh giá không còn được bù trừ giữa các chỉ tiêu. Chỉ cần một nội dung không đạt, đơn vị cấp xã sẽ không được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong năm đánh giá. Kết quả từng



Hội nghị tập huấn nghiệp vụ đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

nội dung được xem xét độc lập, không bù trừ lẫn nhau như trước, qua đó phản ánh sát hơn mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chính quyền cấp xã trên từng lĩnh vực cụ thể. Quy định mới cũng không tiếp tục đặt điều kiện về việc người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự mà tập trung toàn bộ nội dung đánh giá vào kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật.

Về mức độ đạt chuẩn, phần lớn các nội dung tại Phụ lục I được xác định theo tỷ lệ tuyệt đối 100%, như việc ban hành, truyền thông, tự kiểm tra, công khai văn bản quy phạm pháp luật; cung cấp thông tin theo yêu cầu; hoàn thành kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm; thành lập, kiện toàn tổ hòa giải; hỗ trợ kinh phí, thù lao cho hoạt động hòa giải. Một số nội dung khác có ngưỡng thấp hơn, như tỷ lệ hòa giải thành đạt từ 85% trở lên, tỷ lệ hòa giải viên được tập huấn đạt từ 90% trở lên, hoặc yêu cầu thực hiện tối thiểu 02 hoạt động chuyển đổi số. Việc đặt ngưỡng cao, kết hợp nguyên tắc một nội dung không đạt là cả đơn vị không đạt, đòi hỏi chính quyền cấp xã phải tổ chức thực hiện đầy đủ, toàn diện và liên tục trong suốt thời gian lấy số liệu đánh giá.

Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn; Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ trong 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. UBND cấp xã tự đánh giá, tổ chức họp thông qua kết quả, niêm yết công khai kết quả tự đánh giá ít nhất 10 ngày để lấy ý kiến, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ gồm 05 loại tài liệu gửi Sở Tư pháp thẩm định. Kết quả công nhận được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh trong 05 ngày làm việc; đồng thời được niêm yết tại trụ sở, nhà văn hóa, các điểm sinh hoạt cộng đồng ở thôn, tổ dân phố ít nhất 30 ngày liên tục và thông báo trên hệ thống truyền thanh cấp xã ít nhất 03 ngày liên tục.

Những yêu cầu đặt ra đối với cấp xã sau sắp xếp

Việc triển khai đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định mới diễn ra trong bối cảnh đơn vị hành chính cấp xã đang tiếp tục sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy để đáp ứng yêu cầu hoạt động của chính quyền địa phương hai cấp. Hiện nay, toàn tỉnh có 69 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 60 xã và 09 phường, trong đó phần lớn được hình thành sau sắp xếp và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025. Bước vào kỳ đánh giá năm

2026, nhiều địa phương có quy mô diện tích, dân số, số lượng tổ hòa giải tăng đáng kể so với trước; đội ngũ công chức được hợp nhất từ nhiều đơn vị; việc bàn giao, tiếp nhận hồ sơ chưa thống nhất, đầy đủ. Trong khi đó, các quy định về đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được áp dụng thống nhất đối với tất cả các đơn vị cấp xã, không phân biệt địa phương hình thành sau sắp xếp hay không. Với nguyên tắc đánh giá mới theo hướng không chấm điểm, không bù trừ giữa các chỉ tiêu và yêu cầu hoàn thành đầy đủ từng nội dung theo quy định, các địa phương cần chủ động rà soát, tổ chức thực hiện ngay từ đầu năm. Từ thực tiễn đó, có thể nhận diện một số nhóm nội dung mà cấp xã cần đặc biệt quan tâm để bảo đảm đáp ứng đầy đủ các tiêu chí, chỉ tiêu và điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật như sau:

Thứ nhất, nhóm nội dung về ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Cả ba chỉ tiêu của Tiêu chí 1 đều được xác định theo tỷ lệ tuyệt đối, đòi hỏi việc ban hành nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật của chính quyền cấp xã mới phải đúng quy trình, thời hạn theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Thứ hai, nhóm nội dung về tiếp cận thông tin. Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện cần được rà soát, tổng hợp trên cơ sở dữ liệu của các đơn vị cũ sau khi hợp nhất, cập nhật thường xuyên, đồng thời được đăng tải hoặc niêm yết đúng hình thức quy định.

Thứ ba, nhóm nội dung về hòa giải ở cơ sở. Đây là nhóm tiêu chí gắn với quản lý, kiện toàn số lượng tổ, con người và công tác phối hợp thực hiện hoà giải ở địa phương, đặt ra chỉ tiêu tối thiểu đối với vụ việc hoà giải thành. Đặc biệt là sau giai đoạn sắp xếp, tổ chức tinh gọn thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh làm diện tích và số lượng dân cư tại mỗi thôn, tổ dân phố tăng lên, đòi hỏi công tác quản lý, kiện toàn tổ hoà giải phải được triển khai kịp thời, hiệu quả và hướng đến chất lượng hoà giải phải thực chất.

Thứ tư, nhóm nội dung về nguồn lực và chuyển đổi số. Việc bố trí công chức, bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở cần gắn với dự toán ngân sách hằng năm của đơn vị; yêu cầu thực hiện tối thiểu 02 hoạt động chuyển đổi số cũng là cơ hội để các đơn vị chủ động lựa chọn hình thức phù hợp với điều kiện thực tế.

Về thời gian tổ chức thực hiện, theo Văn bản số 1311/UBND-NC3 ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh, thời gian lấy số liệu đánh giá tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/10 của năm đánh giá; hồ sơ đề nghị công nhận gửi Sở Tư pháp trước ngày 25/11. Do khoảng thời gian còn lại sau mốc ngày 31/10 chỉ đủ để tổ chức họp đánh giá, niêm yết lấy ý kiến và hoàn thiện hồ sơ, các hoạt động phục vụ tiêu chí, chỉ tiêu cần được triển khai và hoàn tất trong cả năm, không dồn vào cuối năm.

Về hồ sơ, tài liệu kiểm chứng, việc lưu trữ tài liệu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sẽ thuận lợi hơn cho công chức cấp xã trong quá trình tự đánh giá, lập hồ sơ so với việc tập hợp vào cuối năm. Tại Hà Tĩnh, hồ sơ được gửi qua Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc của tỉnh, tài liệu chứng minh thể hiện bằng mã QR theo hướng dẫn của Sở Tư pháp. Kết quả công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật còn là căn cứ đánh giá tiêu chí thành phần trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 theo Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg, có hiệu lực từ ngày 15/02/2026.

Một số giải pháp trọng tâm để đáp ứng yêu cầu đánh giá mới

Từ những yêu cầu đặt ra nêu trên, để nâng cao hiệu quả triển khai đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật tại cơ sở, trong thời gian tới cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, chuyển từ tổng hợp, đánh giá vào cuối năm sang theo dõi thường xuyên, phân công cụ thể công chức phụ trách từng tiêu chí, chỉ tiêu ngay từ đầu năm, định kỳ rà soát để chủ động điều chỉnh, bổ sung.

Thứ hai, ưu tiên rà soát, tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung có ngưỡng tuyệt

đối, trước hết là nhóm hòa giải ở cơ sở và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm kinh phí, thù lao được chi trả đúng mức, đúng đối tượng, có đầy đủ chứng từ.

Thứ ba, xây dựng, duy trì hệ thống hồ sơ điện tử theo cấu trúc của Phụ lục I Thông tư số 15/2025/TT-BTP, thuận lợi cho việc lập hồ sơ đề nghị công nhận và thể hiện tài liệu bằng mã QR.

Thứ tư, tiếp tục tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức cấp xã, nhất là công chức mới nhận nhiệm vụ tại các đơn vị hình thành sau sắp xếp, gắn với biên soạn tài liệu hướng dẫn và giải đáp vướng mắc từ thực tiễn cơ sở.

Thứ năm, quán triệt đầy đủ ý nghĩa của cơ chế đánh giá mới đến đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, xác định kết quả đánh giá là cơ sở quan trọng để mỗi đơn vị nhận diện những nội dung cần tiếp tục hoàn thiện, từ đó nâng cao chất lượng công tác tổ chức thi hành pháp luật và chất lượng phục vụ người dân trên địa bàn.

Việc chuyển từ cơ chế đánh giá bằng điểm số sang đánh giá theo mức độ hoàn thành từng nội dung, chỉ tiêu không đơn thuần là thay đổi kỹ thuật đánh giá mà thể hiện yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả thực chất trong tổ chức thi hành pháp luật ở cơ sở. Đây cũng là cơ hội để các xã, phường sau sắp xếp tiếp tục hoàn thiện bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và bảo đảm tốt hơn quyền tiếp cận pháp luật của người dân. Với sự chủ động của địa phương và sự chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời của Sở Tư pháp, việc triển khai cơ chế đánh giá mới tại Hà Tĩnh được kỳ vọng sẽ góp phần xây dựng môi trường pháp lý ngày càng minh bạch, hiệu quả và gần dân hơn./.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ...

(Tiếp theo trang 42)

yêu cầu hội nhập; chú trọng kiến thức pháp luật quốc tế, kỹ năng số, phân tích rủi ro và giải quyết vướng mắc phát sinh tại cửa khẩu, biên giới.

Thứ tư, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện: duy trì vận hành ổn định hệ thống VNACCS/VCIS 24/7, mở rộng ứng dụng AI, camera giám sát, cơ sở dữ liệu dùng chung và kết nối liên thông với các cơ quan liên quan nhằm giảm chi phí tuân thủ, nâng cao hiệu quả kiểm soát và hỗ trợ doanh nghiệp.

Thứ năm, hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát, trách nhiệm giải trình; tăng cường kiểm tra sau thông quan theo hướng quản lý rủi ro, tập trung vào đối tượng có nguy cơ cao, đồng thời hạn chế tần suất kiểm tra đối với doanh nghiệp tuân thủ tốt.

Thứ sáu, duy trì và nâng cao chất lượng đối thoại Hải quan – doanh nghiệp, kịp thời tiếp nhận, xử lý vướng mắc; thường xuyên đánh giá hiệu quả pháp luật sau ban hành và xây dựng cơ chế nhận diện, tháo gỡ nhanh các điểm nghẽn có nguyên nhân từ quy định hoặc cách thức tổ chức thực hiện.

Thứ bảy, mở rộng hợp tác quốc tế trong đào tạo, trao đổi kinh nghiệm quản trị công, chia sẻ thông tin và học tập mô hình thực thi pháp luật tiên tiến, nâng cao năng lực thực hiện các cam kết quốc tế.

Thứ tám, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong toàn xã hội, đặc biệt là cộng đồng doanh nghiệp xuất nhập khẩu; tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật gắn với thực tiễn địa bàn, tạo sự đồng thuận và tính tự giác chấp hành.

Kỷ nguyên mới với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng đang đặt ra cả thời cơ và thách thức đối với công tác thực thi pháp luật hải quan. Để đáp ứng yêu cầu, công tác thực thi pháp luật cần được đổi mới toàn diện theo hướng chuyên nghiệp, minh bạch, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Vì vậy, nâng cao hiệu quả công tác thực thi pháp luật hải quan không chỉ là yêu cầu trước mắt mà còn là nhiệm vụ chiến lược, góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng nền quản trị quốc gia hiện đại, kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững trong kỷ nguyên mới./.

GIỚI THIỆU VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Sửa đổi, bổ sung quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai



Ngày 13/7/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 281/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Theo đó, Nghị định số 281/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số quy định như sau:

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai, trừ trường hợp nhận quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua việc thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 127 Luật Đất đai.

Đối với trường hợp nêu trên đã lập biên bản vi phạm hành chính trước ngày Nghị định này có hiệu lực nhưng chưa ban hành quyết định xử phạt thì không xử phạt; trường hợp đã ban hành quyết định xử phạt từ ngày 31/01/2026 đến trước ngày Nghị định này có hiệu lực mà người vi phạm chưa thực hiện thì không thực hiện quyết định đó.

2. Số lợi bất hợp pháp là số lợi được tính thành tiền do tổ chức, cá nhân có được từ việc sử dụng đất sau vi phạm và phải nộp vào ngân sách nhà nước.

Trường hợp nhiều tổ chức, cá nhân cùng thực hiện hành vi vi phạm trên một thửa đất thì số lợi bất hợp pháp phải nộp được chia đều cho các tổ chức, cá nhân cùng vi phạm.

Trường hợp người vi phạm đã nộp các khoản tiền vào ngân sách nhà nước từ việc sử dụng đất vi phạm thì số tiền phải nộp được khấu trừ các khoản đã nộp.

3. Trường hợp vợ và chồng cùng có quyền sử dụng đất thì áp dụng xử phạt vi phạm hành chính như đối với một cá nhân.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có quyền phạt cảnh cáo; phạt tiền đến 250.000.000 đồng đối với một hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; đình chỉ hoạt động dịch vụ tư vấn có thời hạn 03 tháng và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định.

Nghị định số 281/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 31/8/2026.

Quy định về xử phạt một số hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ



Ngày 26/6/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 238/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2024/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe.

Theo đó, Nghị định số 238/2026/NĐ-CP có một số quy định mới như sau:

1. Phạt cảnh cáo đối với người điều khiển xe ô tô thực hiện hành vi chở trẻ em dưới 10 tuổi và chiều cao dưới 1,35 mét trên xe mà không sử dụng thiết bị an toàn phù hợp cho trẻ em theo quy định, trừ xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách.

Trước đây, hành vi này bị phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Theo quy định mới, hành vi không sử dụng thiết bị an toàn phù hợp cho trẻ em được chuyển sang phạt cảnh cáo.

2. Phạt tiền từ 800.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với người điều khiển xe ô tô thực hiện hành vi chở trẻ em dưới 10 tuổi và chiều cao dưới 1,35 mét ngồi cùng hàng ghế với người lái xe, trừ xe ô tô chỉ có một hàng ghế.

3. Phạt tiền từ 12.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng đối với người điều khiển xe ô tô không kinh doanh vận tải hành khách nhưng chở người có thu tiền hoặc ký hợp đồng, nhận đặt chỗ để chở người trên xe. Người thực hiện hành vi vi phạm còn bị trừ 06 điểm giấy phép lái xe.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2026.

Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi



Ngày 16/6/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 211/2026/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi.

Theo đó, một số hành vi vi phạm trong hoạt động chăn nuôi bị xử lý như sau:

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi đánh đập, hành hạ tàn nhẫn vật nuôi.

2. Phạt tiền đối với hành vi đưa vật thể lạ, bơm nước cường bức hoặc các chất khác vào cơ thể động vật trước khi giết mổ, với mức phạt:

a) Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với trường hợp tổng khối lượng động vật vi phạm dưới 100 kg;

b) Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với trường hợp tổng khối lượng từ 100 kg đến dưới 500 kg;

c) Từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với trường hợp tổng khối lượng từ 500 kg đến dưới 1.000 kg;

d) Từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với trường hợp tổng khối lượng từ 1.000 kg trở lên.

Ngoài phạt tiền, cơ sở vi phạm còn bị đình chỉ hoạt động từ 01 tháng đến 03 tháng; buộc giết mổ động vật bị bơm nước cường bức và xử lý nhiệt sản phẩm động vật; buộc tiêu hủy sản phẩm động vật đối với trường hợp đưa vật thể lạ hoặc các chất khác vào cơ thể động vật. Trường hợp không thể giết mổ động vật bị bơm nước cường bức hoặc tái phạm thì buộc tiêu hủy.

3. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng mỗi hóa chất, sản phẩm sinh học, vi sinh vật cấm sử dụng trong thức ăn chăn nuôi mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng mỗi hóa chất, sản phẩm sinh học, vi sinh vật cấm sử dụng trong thức ăn chăn nuôi đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự có quyết định không khởi tố vụ án hình sự, hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, đình chỉ điều tra, đình chỉ vụ án hoặc đình chỉ vụ án đối với bị can, miễn trách nhiệm hình sự theo bản án.

Ngoài phạt tiền, người vi phạm còn buộc tiêu hủy hóa chất, sản phẩm sinh học, vi sinh vật cấm sử dụng trong thức ăn chăn nuôi; đồng thời, cơ sở chăn nuôi có vật nuôi đã sử dụng các chất cấm này phải tiếp tục nuôi giữ vật nuôi cho đến khi kiểm tra không còn tồn dư mới được xuất bán hoặc giết mổ; trường hợp không thể nuôi giữ đến khi không còn tồn dư hoặc tái phạm thì buộc tiêu hủy vật nuôi.

Nghị định số 211/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 05/8/2026./.

NGUỒN KHAI THÁC VĂN BẢN, TÀI LIỆU PHỤC VỤ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

TT	Tên nguồn	Nội dung khai thác	Địa chỉ truy cập
1	Cổng Pháp luật quốc gia	Tra cứu văn bản pháp luật, tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật; tìm hiểu chính sách, quy định pháp luật và các thông tin pháp lý phục vụ người dân, doanh nghiệp	https://phapluat.gov.vn/
2	Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	Tra cứu văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương; tình trạng hiệu lực, văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế và văn bản hợp nhất	https://vbpl.vn/
3	Cổng Thông tin điện tử Quốc hội	Khai thác luật, nghị quyết của Quốc hội; thông tin về hoạt động lập pháp; hồ sơ, tài liệu các dự án luật, dự thảo nghị quyết	https://quochoi.vn/
4	Cổng Thông tin điện tử Chính phủ	Khai thác thông tin chỉ đạo, điều hành; chính sách mới của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các thông tin pháp luật liên quan đến đời sống kinh tế - xã hội	https://chinhphu.vn/
5	Trang Dự thảo Online Quốc hội	Nghiên cứu, góp ý dự thảo luật, nghị quyết; theo dõi quá trình xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật	https://duthaoonline.quochoi.vn/du-thao/du-thao-luat
6	Chuyên trang Xây dựng chính sách, pháp luật	Theo dõi thông tin truyền thông chính sách; các dự thảo chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đang lấy ý kiến	https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/
7	Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp	Khai thác văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ; thông tin về xây dựng, thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản, trợ giúp pháp lý và các lĩnh vực thuộc ngành Tư pháp	https://moj.gov.vn/
8	Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Tĩnh	Khai thác văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; thông tin kinh tế - xã hội và các chính sách, văn bản của tỉnh Hà Tĩnh	https://hatinh.gov.vn/
9	Cổng Thông tin điện tử Đại biểu HĐND tỉnh Hà Tĩnh	Tra cứu nghị quyết HĐND tỉnh; tài liệu kỳ họp, hoạt động giám sát và các thông tin liên quan đến cử tri, đại biểu HĐND tỉnh	https://dbndhatinh.vn/
10	Cổng Thông tin điện tử Sở Tư pháp Hà Tĩnh	Khai thác tài liệu, hướng dẫn nghiệp vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý và các lĩnh vực công tác tư pháp	https://tuphap.hatinh.gov.vn/



Hà Tĩnh kiến tạo phát triển